

TRUNG-BẮC

CHỦ-NHẬT

NGUYỄN ĐOÀN VƯỢNG CHỦ TRƯỞNG

BEIJING
WINDY
11/10/42

Số «Phi-cơ»

(TẬP III)

Cuộc đồ-bộ bằng phi-cơ xuống đảo Crète

1er NOVEMBRE 1942

SỐ 124 — GIÁ : 0

Tuân lê Đông-Dương

— Vì thí số xưa mỗi ngày một khan, muốn cho dân chúng một lối đòng nên hôm 15-10 quan Toàn-quyền Decoux đã ký nghị-định cho đúc thêm một thứ tiền kẽm mới và ăn bốn đồng. Đồng kẽm này đường kính dài 20 ly cũng có lỗ như các chính xu khác.

— Quan Toàn-quyền đã ký nghị-định cho tăng giá đánh mỗi chữ điện-tín (télégramme) từ sáu xu lên một hào, đánh trong xu Đông-dương và sang Quảng-châu-loan. Mỗi bức điện-tín phải đánh ít nhất là một đồng bạc. Các nhà báo đánh điện-tín về tin tức thì mỗi chữ là ba xu và mỗi bức điện tin phải trả từ sáu hào trở lên.

— Ở mấy hôm nay cảnh binh được lệnh hề thấy ăn mỳ nào lảng vảng trong phố là bắt ngay dẫn về sở Cảnh rồi bị làm án tư tòa.

Nhà chức trách định làm như thế để bon này từ nay khỏi quấy rầy từ gia.

Già gạo ở Hai-phong đã tăng: gạo tam 30p một tạ, gạo nếp 34p một tạ, gạo hạng nhất 25p, hạng nhì 24p50, hạng ba 24p một tạ.

— Sở Tổng thanh-tra không chất và kỹ nghệ Đông-dương được chánh - phủ Nam - kỳ báo tin cho biết, thứ cây Lạc-binh đã được thí nghiệm và được những kết quả thật đáng chú ý về nghệ làm giấy.

— Hiện nay bên Pháp có phong trào thợ Pháp sang Húc làm việc nên nhiều thợ Nam đã vào thay chân làm trong

những xưởng như công ty làm dụng-cụ về hóa-xu, xe điện và những xưởng dệt ở Lyon.

Tại các đồng ruộng trong các miền nhà quê của nước Pháp, người ta cũng thấy bóng người lính thợ Việt Nam. Chính phủ Pháp bắt đầu cho trồng lúa ở mấy vùng thuộc miền nam nước Pháp và những nông phu đứng ra lo việc gieo ươm hạt giống đầu tiên trên nông sản của Đông-dương chính là người lính thợ Việt-Nam.

Theo nghị-định của quan Toàn-quyền ký ngày 19-10, thì y-phục của các quan Đốc phủ-Su, Phủ và Huyện trong khi làm việc quan ở các phòng giấy tạ, dinh Thống-đốc và các tỉnh

Nam-Kỳ theo kiểu mới định như sau này:

Áo ngắn và quần may bằng thứ vải trắng hoa kuki. Áo sáu khuy vàng tam trước ngực trên và có nút và hai bên trái: áo « revers » dính 2 miếng da xanh. Kiềng ngực của các quan Đốc-phủ, Phủ, Huyện phân biệt khác nhau. Mũ trắng, trên có đính cành hoa vàng.

— Quan Thống-Đốc Nam-Kỳ đã ký nghị-định thì hành « hai ngày không thị » một tháng hai lần.

Kể từ 19-10-42, hai tuần lễ một lần, các lo lộn Nam-Kỳ sẽ đóng cửa « ngôi nhà 2 ngày liên tiếp (thứ từ hồi 1' giờ qua đến 11 giờ thứ sáu). Thứ năm và thứ sáu sẽ không bán thịt.

Tùy theo hoàn cảnh sự hạn chế này có thể sửa đổi lại hoặc rút bớt hay là tăng lên.

Trong những ngày được phép ăn thịt thì số thịt ấy không được hơn quá số thịt trung bình đã làm trong kỳ ba tháng đầu năm 1942. Các viên chức sở Thú-y sẽ kiểm sát nghiêm ngặt để thi-hành điều bất buộc này.

Các ban thị lợn còn bất kỳ lúc nào trong các nhà hàng, và các tiệm cơm.

Trong những dịp lễ cũng lễ, quan chánh tham-biên hay người đại diện của ông có thể cho phép đặc biệt làm thịt các lợn, bò, trâu v.v. tại chỗ.

Nếu ai vi phạm nghị-định này sẽ bị trừng trị theo đạo luật ngày 11-7-38 và sắc lệnh ngày 2-5-39

CÁC BẠN Ế ĐỌC TRONG SỞ SÁU

Một tài liệu rất lạ:

Muốn phục thù cho, một nhà văn Trung-quốc viết một cuốn tiểu thuyết 100 hồi mà trang giấy nào cũng tẩm thuốc độc!

Chìm hòa-bình phụng sự chiến tranh: Lâm gần điệp và thông tin viên chưa đủ, chìm bỏ câu ngày nay lại còn làm phóng viên nhiếp ảnh cho quân Đức

Hanoi xưa và nay
BÀI QUẢN NGỰA CỦA... CHỦ CẦU

Những ai muốn làm văn sĩ? Thấy rằng có thể không cần viết mà cũng sống được là đủ không nên viết rồi.

Trong số ấy, một chuyện ngắn đáng để ý:

của KIM-LÂN
CỎ VÀ

Tuần lễ vừa qua là một tuần lễ rất quan-hệ về mặt quân-sự cả ở mặt trận Nga và mặt trận Bắc-Phi.

Ở mặt trận Stalingrad, sau khi chiếm hai nhà máy « Djerjinski » và « phòng-tuyển đồ », quân Đức đã chiếm được một xưởng máy « Tháng mười doi », nổi nhà máy đúc sắt rất lớn của Nga và cả miền ngoại ô « Spartakovka » ở phía Bắc thị-trấn đó. Thế là quân Đức đã chiếm gần xong cả khu kỹ-nghệ chiến-tranh rất quan-hệ của Stalingrad là nơi quân Nga có giữ từ mấy tuần lễ nay. Nhưng chiếm được khu đó, cuộc đại-chiến Stalingrad cũng chưa thể nào kết-lũy hẳn được vì theo mặt tin Đức thì thị-trấn đó gồm tất cả 23 khu mà liên quân Đức mới chiếm được 22 khu. Trong các khu còn lại, một khu là nơi chứa dầu hỏa đã đổi thành một pháo đài rất ghê gớm. Theo tin Đức (thì quân « eo-giới-hóa Đức đã ở phía Tây và Tây-Bắc tiến đến vây xung mảy » « Tháng mười doi ». Trong khi quân Đức đánh chiếm một « lo địa sát » có một toán quân Nga phải hàng phục nhưng phần nhiều đều đã bị thương nặng. Trước khi hàng, bọn lính Nga đã bắn chết ủy-viên chính-trị trong toán quân đó vì ủy-viên đó dùng súng liên-thanh của họ để bắt phải theo đuổi cuộc kháng-chiến vô hi vọng đến cùng.

Xưởng máy « Tháng mười doi » mà quân Đức đã chiếm được trong đêm 23 Octobre là một xưởng chế-tạo kỹ nghệ rất quan trọng vì hồi chiến-tranh mới bắt đầu tại xưởng đó, quân Đức đã mở rộng thêm được chỗ cần cơ trên bờ sông Volga.

Ngòi thành Stalingrad, quân của Thống-chế Timochenko vẫn tiếp tục cuộc tấn công để phá phòng tuyến Đức ở phía Tây Bắc thị-trấn. Một tin nói quân Nga vẫn tiến được trong khu đó và một toán quân Nga đã dùng những hàng chiến-xa nặng tới ngoài 80 tấn là thế chiến-xa từ trước chưa từng thấy có. Hàng chiến-xa đó vô sát rất giầu nên dù hàng đại-bác Đức cũng không thể bắn thủng.

Ta nên biết các miền quân Đức đã chiếm được trong hơn một năm nay toàn là những miền rất phi-nhiên của Nga. Số hàng hóa và chiến-cụ nhập cảng vào Nga không thể nào bị được số bị thiệt vì các miền « đất đen » và khu kỹ nghệ sông Don đã thất thủ về tay quân Đức. Tình thế nguy ngập của Nga là nguyên nhân chính đã làm cho ngòi sau của Staline bị lu là một phần, điều đó đã gây ra một cách kín đáo không mấy ai nhận thấy.

Sau cuộc chiến tranh 1941-1942 Nga đã bị thiệt

GIÁ MUA BẢO				
		Một năm	6 tháng	3 tháng
Mê-ký, Trưng-ký, Ai-lao	10000	5825	5275	4725
Nam-ký, Cao-môn	12000	6750	6125	5500
Ngọc-quốc và Công-sĩ	24000	13500	12250	11000
Mua bảo phải trả tiền trước		Mandat của:		
		TRƯƠNG-LẮC CHỦ-NHẤT HÀNOI		

Tuân-lê Quốc-tê

hạt: 607, than đá 621, mỏ sắt, 621, gang, 471, thép, 721, đường. Cuộc đại tấn công của Đức năm nay mục đích là để chiếm 85-1, số dầu hỏa của Nga. Cả số dầu hỏa của Nga đều tụ ở miền Caucase và Lý hải (25 triệu ở Caucase, 5 triệu ở Lý hải và núi Ourat). Số dầu đó đều chở theo hai đường: ra Hắc hải và đến Lý hải. Các cửa bờ lớn ở Hắc hải hiện nay đã vào tay quân Đức, đường xe lửa Ba-kou-Rostov cũng bị cắt đứt. Nga chỉ còn có đường do sông Volga và đường Lý hải cũng đường xe lửa Asrakhan-Urbakh-Saralov để chở dầu hỏa lên các miền giữa và phía Bắc. Theo tình thế hiện nay thì Nga may ra chỉ có thể đứng được 15 triệu tấn dầu hỏa là cùng. Số đó nếu quân Đức chiếm xong Stalingrad cái khóa chính trên sông Volga, thì lại còn giảm đi một phần lớn nữa. Đức sẽ có thể chiếm hết các mỏ dầu ở Caucase và ngân viện vận tải dần từ đây đến các miền khác. Nếu Đức đạt được mục đích đó thì tuy Nga vẫn kháng chiến được nhưng lực lượng và sức xuất sản về kỹ nghệ chiến tranh đã giảm đi nhiều.

Ở Bắc Phi, từ đêm 23 rạng 24 Octobre vừa rồi quân đoàn thứ tám của Anh ở dưới quyền chỉ huy tướng Montgomery đã khởi cuộc tấn công vào trận tuyến Đức tại miền El Alamein có nhiều phi quân trợ chiến. Đồng thời, hai quân Anh lại đến đánh phá Marsa Matruh là nơi căn cứ dùng làm hậu-thuần cho quân Trục ở Ai-cập. Hiện nay các trận giao chiến đang xảy ra rất kịch liệt và chưa rõ kết quả như thế nào. Liên lần này quân Anh có thể đánh lui được quân « Trục » sẽ tiến lặn miền giáp với Tripolitaine như hai lần trước? Trước cuộc tấn công vài hôm phi quân Anh đã đến đánh phi Gènes để ngăn cản việc vận tải chiến-cụ, khí giới và quân lính của Trục sang Bắc Phi. Người ta còn dự đoán có lẽ quân Mỹ đóng ở Libéria (Tây phi) sẽ nhận lúc này mà đánh vào miền Tây-Phi thuộc Pháp hay sẽ tiến đến miền hồ Tehad để vượt qua sa-mạc Sahara đánh áp quân Trục ở sau lưng. Phi-quân Mỹ ở Ai-cập đã giúp phi-quân Anh một cách đặc lực trong cuộc đánh phá các nơi căn cứ bên địch.

Người ta còn nói biết đầu Anh-Mỹ sẽ không nhận lúc này sẽ lập một: Trận thứ hai ở Phi-châu chứ không phải ở Âu-châu như người ta vẫn tưởng. Mặt trận đó có lập được hay không là tùy ở kết quả cuộc đại tấn công của quân Anh tại Bắc-Phi.

PHI-CO' VÀ CHIẾN-HẠM

NGUYỄN HUYỀN TỈNH

(tiếp theo)

Đánh bằng súng thì máy bay hạ thấp xuống, phi công cứ việc bóp máy cò (bowden) tức thì các súng điều khiển bằng hơi đều nhả một loạt đạn đại bác nhỏ (60 phút một phút) hoặc súng liên thanh (từ 400 đến 800 phút một phút). Trên những chiếc máy bay chiến đấu thì phi công vừa lái vừa bắn. Trên các máy bay phóng pháo thì đã có các người điều khiển giữ việc bắn súng.

Cách đánh này chỉ có mục đích là giết hại các thủy thủ, vô quan bên địch đứng trên boong tàu hoặc trên tầng chỉ huy, nên không hiệu quả mấy đối với các chiến hạm vì mọi chỗ đều bọc thép dày, khó mà đạn phá thủng được.

Đánh bằng bom thì phi cơ dùng hai lối đánh: một là bay thẳng bằng mà ném hai là đánh bờ nhào. Dùng cách trên thì phi công cứ cho máy bay thẳng bằng tiến về phía chiến hạm địch, bay cao độ 3 nghìn thước rồi thả bom xuống địch một khi hình ảnh chiến hạm hiện trong ống ngắm. Bom rơi ở hai bên cánh, hoặc ở dưới thân máy bay nên có thể thả cả một lúc hoặc thả từng quả một, cách đánh này không được kết quả tốt đẹp vì nhiều nhẽ. Mặc dầu các máy ngắm, máy tính (derivateur) rất tinh xảo, sức gió và tốc lực của máy bay rất cản trở cho việc đánh trúng đích. Từ lúc rời chỗ buộc đến khi tới tàu địch, quả bom không có đà, bị gió đưa theo máy bay, mà luồng gió đó, ít khi phi công tính được được sức mạnh nên quả bom có thể bị đưa lạc ra ngoài, nhất là từ ba nghìn thước trở xuống, chiến hạm chỉ là một cái đích rất nhỏ. Muốn đạt được mục đích, các phi công thường dùng lối đánh bờ nhào. Khi thay tàu địch, phi công liền cho máy bay ngừng ngay để tránh đạn, cao xạ, cũng có khi lẩn vào đám mây, rồi xuất kỳ bất ý, lao thẳng máy xuống hạm.

Thông-chức Pétain đã nói:

« Các người cần nhất chẳng nên ngã lòng. Vì dù bản-chức được quyền như vậy, thì đã ngã lòng từ lâu rồi. Bản-chức sẽ gánh việc lớn cho đến khi hoàn-thành và mong rằng ai ai cũng nối theo gương đó ».

mũi tên, nhằm tàu địch mà lái tới, cách độ hai, ba trăm thước mới thả bom, thường là thứ bom nặng (torpille aérienne), chứ không-lôi mà ta chờ nên lẩn với thủy-lôi do máy bay ném (torpille marine portée par avion).

Dùng cách này máy phải tốt lắm vì khi lao xuống, tốc lực có thể tới tám, chín trăm cây số một giờ. Khi ném bom xong phi-công lại phải lái cho máy ngóc đầu lên, nếu máy xấu thì sức giằng co ghê gớm vì máy phải đổi chiều trong giây khắc, sẽ làm cho thân cánh rời nhau ra từng mảnh.

Đánh bờ nhào rất lợi hại vì bom rơi dễ trúng đích, sức phá lại mạnh vì sẽ được thêm đà. Nhưng bom lại cần phải lắp « kip-dò-hạm » (fusée à retardement) vì nếu nổ ngay khi tới đích thì phi-công chưa đủ thì giờ bay xa ra, sự rung chuyển có thể làm hại cho máy bay được.

Đánh các chiến hạm, phi-cơ thường dùng bom nặng từ năm mươi cân đến một nghìn cân. Những bom nặng từ 5 trăm cân đến một tấn đều gọi là không-lôi. Nhiều quả không-lôi nặng tới hai ba tấn, dài tới hai ba thước, có một sức mạnh phá hoại ngoài sự tưởng tượng. Một quả 5 trăm cân cũng đủ đánh đắm một chiếc tuần dương-hạm. Nhờ bằng những chất nổ rất mạnh (cheddite, tolite, pentrite, hexogène) bom không những giết hại các thủy-thủ bằng những mảnh bắn khắp

mọi nơi, mà sự chuyển có thể phá hoại các thương trường, các lan can của các chiến tàu chiến. Những bom nhỏ phá các chòi súng, đài chỉ huy, mới tóm lại các cơ quan trọng yếu trong tàu. Bom này lửa gây nên những đám cháy khó dập tắt vì trên tàu thường có nhiều chất dễ bén lửa như dầu máy, hắc ín và sơn. Phi-cơ thuộc về loại phóng ngư lôi thì lại

có một chiến thuật khác hẳn.

Mỗi một chiếc phi-cơ phóng ngư lôi mang theo một hay hai quả thủy-lôi. Khác hẳn không-ôi, vì không-lôi chỉ là một quả bom hạng nặng, thủy lôi là một khí giới rất tinh xảo, có mấy móc điều khiển, dài từ 3 thước đến 8 thước, nặng từ 6 trăm đến 8 trăm cân. Quả thủy lôi chia làm hai phần. Đứng đầu là chỗ để chất nổ và kíp dụng độ năm mươi cân thuốc nổ fulmi-coton. Liên ngay ở sau là bộ phận máy chạy chân vịt và máy lái. Một khi liệng xuống nước (do máy bay thả) hoặc một khi rời khỏi ống phóng ngư-lôi (do tàu chiến

giúp sức. Trúng vào tàu địch, thủy lôi bị sức nước bề dề ép, không phá được đầu, thành ra cứ nhè cái vỏ tàu vỏ tội mà đập thủng tan nát ra, có khi vết thương rộng tới tám chín thước đường kính. Nhất là các tàu chiến không bọc thép ở khắp thân tàu, chỉ bọc có chỗ đai tàu (trên dưới mặt nước một ít) nên một khi trúng thủy lôi vào dưới mặt nước tức là chỗ vỏ tàu không bọc thép, tàu sẽ bị nguy khốn vì nước tràn vào làm mất thăng bằng.

Quả thủy lôi phi cơ đeo ở giữa hai bánh (nếu là phi cơ bộ), ở giữa hai xoàng, (nếu là phi cơ thủy). Khi máy bay cách tàu địch



độ hai, ba cây số, phi công hạ thấp máy, cách một nước độ hai mươi thước thì thả quả ngư lôi. Ngư lôi sẽ tự sức máy mà chạy đâm vào địch. Phi công cần phải tinh tặc vì nếu thả không khéo, quả ngư lôi gặp mặt nước mạnh quá sẽ gãy ra làm đôi.

Cách thả ngư lôi rất nguy cho chiến hạm.

thả) quả ngư-lôi sẽ đi thẳng tới đích với tốc lực tới 80, 90 cây số một giờ, có một mạch mà đi mạch đầu sóng gió vì đã có máy lái giữ đúng mục đích bằng.

Thủy lôi có thể chạy xa 20 cây số được. Nếu không trúng đích, quả thủy lôi sẽ chìm xuống nước vì có máy mô một cái nắp cho nước vào vào. Như thế kể cũng đã chu đáo lắm vì nếu tất cả các quả thủy lôi thả hụt đều nổi lên bềnh trên mặt biển thì thật là một sự trở ngại cho tàu bè đi lại.

Thủy lôi có một sức phá hoại mạnh lắm vì khác với đạn đại bác, thủy lôi dưới nước bề

Nhất là đi thành đoàn. Nếu các phi cơ phóng ngư lôi lại dùng lối đánh mấy phía một lúc, bay từng tốp hai ba chục chiếc thì lại càng nguy hiểm, vì những quả thủy lôi sẽ chạy khi chít trên mặt bể, như đạn phên, tránh được quả nọ thì quả kia đã ập tới.

Xem thế đủ hiểu các phi cơ phóng pháo và phóng ngư lôi có nhiều khí giới rất lợi hại, có thể làm khó dễ cho các tàu chiến trong giây phút. Vậy từ ngày không quân tiến được một bước dài, liệu các nhà chuyên môn hải quân đã nghĩ ra cách gì để bảo vệ các tọa thành hải quân khỏi bị tấn công trên mặt biển chưa? Vẫn



Phi công Nhật được lệnh gấp đi đánh một nơi căn cứ quân địch

để đồ cũng đã làm khổ tâm các kỹ sư thủy quân nhiều lắm và nếu ta xét kỹ cách đối phó với phi cơ của một chiến hạm ta sẽ nhận thấy từ thế thủ đến thế công cũng đã hoàn-bị lắm.

Về thế thủ thì chiến hạm có sàn học thép, và thế công, thì chiến hạm có súng cao xạ, và phi cơ khu trục.

Sau đời Á-Á chiến, các chiến hạm thuộc hạng chiến đấu hạm (navire de ligne) (kiểu *Jean Bart*, *Dunkerque* của Pháp, *Fuso*, *Mutsu* của Nhật, *Nelson*, *Renown* của Anh, *Scharnhorst*, *Gneisenau* của Đức, *Cavour*, *Littorio* của Ý, *South Dakota*, *Nevada* của Mỹ) đều có hai tầng sàn học thép dày từ 10 đến 15 phân để chống với bom của phi cơ. Quả bom sẽ nổ khi gặp tầng boong trên và nếu có phá được sàn thép đó thì sức mạnh cũng đã giảm đi nhiều lắm. Trên boong tàu lại có lưới, bao cát để ngăn sức phá hoại của bom và đỡ các mảnh - cho thủy thủ.

Chống với thủy-lôi do phi cơ thả, các tàu chiến có đại thép dày từ 200 li đến 400 li bằng thép riêng có gian phòng ngăn nước, chất bịt lỗ bồng ngăn nước biển bằng than, cellulose, bồm tôn hàn bên sườn tàu, lưới sắt bao bọc lấy tàu. Một tàu chiến hạng *Nelson* của Anh (33 900 tấn, 9 đại bác 406 li) có thể chịu được hai, ba quả thủy lôi mà không đắm. Chiếc chiến-đấu-hạm *Dunkerque* của Pháp bị Anh đánh ở Mers-el-Kébir,

nhỏ có đại thép tốt và sức ngăn nước của các cầu phòng không thấm nước nên mới không bị chìm khi bị trúng ngư lôi của phi - cơ. Chiếc *Rodney* bị một quả bom 1000 cân của phi-cơ Đức lạng xuống boong mà không hề mất thăng bằng, xem thể đủ hiểu

sức chịu đựng của các chiến-hạm kiểu mới cũng đã bền bỉ lắm.

Nhưng nào phải chỉ cốt kỹ thuật thủ, chiến-hạm lại cần phải có khi-giới để khởi thế công đánh đuổi phi-cơ địch: khi-giới đó là súng cao xạ.

Hồi Á-Á chiến, các chiến-hạm vẫn vịn chỉ có vài khẩu đại-bác bắn nhanh nặng 37 li, 47 li, 65 li, 75 li và vài khẩu súng liên thanh hạng nhẹ.

Bây giờ thì khác hẳn. Trên một chiếc chiến-hạm kiểu mới, có đủ các hạng súng để đánh đuổi phi-cơ từ khẩu đại bác 155 li bắn đạn 25 cân đến khẩu súng liên thanh bốn nòng chớp chớp. Khi phi-cơ địch bay cao từ 3 nghìn thước trở lên, lập tức các đại bác hạng nặng phải hoạt động. Những đại-bác bắn xa đó có rất nhiều kiểu: *Vicker*, *Bofors*, *Schneider*, *Krupp*, *Breda*, nòng 75, 76, 88, 90, 100, 102, 105, 120, 127, 130 và 155 li. Sức đạn đi rất mạnh, bắn cao tới mười hoặc mười lăm cây số, mỗi phút có thể bắn từ 10 đến 25 phát. Đầu liên đạn có lắp một chiếc hỏa-pháo có thể thủy mà cho viên đạn lên mấy nghìn thước nổ cũng được. Như thế có khi không cần trúng máy bay địch, viên trái-phá nổ ở gần cũng đủ làm cho máy bay bị vỡ tòn thương.

Nếu phi-cơ địch bay từ 2000 thước trở lên, thì sẽ đến lượt các đại bác hạng nhỏ nòng 40 li, 37 li, 23 li. Những súng này bắn nhanh hơn hạng súng lớn một phút có thể tới 140

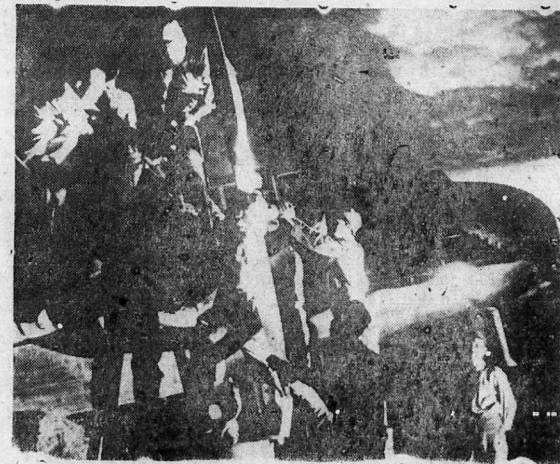
phát. Đạn lắp hai hỏa pháo tự-dòng trúng máy bay địch thì nổ tung ra mà dù không trúng chẳng nữa, ra khỏi miệng súng trong giây khắc, viên đạn cũng nổ. Từ 2000 thước trở xuống thì phận sự kiểm soát không trung thuộc về các súng liên-thanh hạng nặng 13 li, hạng nhẹ 8 li, 6 li rưỡi, hai nòng ghép một, bốn nòng ghép một bắn mỗi phút từ 400 đến 1000 phát đạn, rất nguy hiểm cho các bộ phận phi-cơ (bầu dầu, động cơ) và cho cả phi công nữa.

Ban ngày, chiến hạm có thể thấy phi-cơ địch bay cách mười cây số, ban đêm, có máy

rèn các chiến hạm (avion catapultable) và cũng có lúc ở các nơi căn cứ bay lại sau khi nhận được tin cấp cứu.

Sau khi cần nhắc: lực lượng hai bên, ta có thể nhận thấy một vài yếu điểm của chiến hạm và một vài điều lợi cho phi quân.

Trước hết nói về cách đánh thắng. Phi cơ có nhiều cơ hội bắn trúng địch quân bằng các cách đánh bờ nhô và phóng ngư lôi từ phía. Trái lại, chiến hạm ít khi có thể hạ hết cả các máy bay vấp đánh mình mặc dầu súng bắn rất nhanh. Tốc lực của máy bay, sự nhỏ gọn, cách đánh bất thình lình đều làm trở ngại



Phi công Nhật sắp sửa đi tấn công một khu kỹ nghệ địch

nghe và đèn chiếu cũng có thể tìm được máy bay địch trong vòng năm sáu cây số. Các súng cao xạ lập tức hành động và cứ bình-thường mà bắn, đội cao-xạ trên một chiếc chiến-hạm có thể bắn hạ cho chiếc tàu đó trong vòng hai cây số vuông. Chiến hạm lại có thể phun khói đen che kín để cho mắt phi-cơ địch nhìn.

Súng cao xạ bảo vệ cũng chưa đủ, hiện thời các chiến hạm lại có phi cơ khu trục của hải quân và lực quân bờ tổng để đánh đuổi các phi cơ phóng pháo của bên địch. Các phi cơ đó có các hàng không mìn hạm hoặc các tàu vận tải mang theo. Cũng có khi đổ ngay ở

gần bờ, không thể học thép cả tàu, và đại thép bay san thép không thể dày quá một cỡ đã định.

Như vậy, chỉ có một chỗ yếu cũng đủ khiến cho một chiếc chiến hạm không ít bị đánh chìm trong một thời gian rất ngắn.

Điều thứ ba là kể về giá tiền. Một phi cơ so với chiến hạm, giá tiền rẻ hơn nhiều. Một chiếc chiến hạm kiểu *Prince of Wales* khi bị đánh chìm xuống nước, nếu bắn được cơ hai trăm máy bay địch thì mới bù lại được sự thiệt thòi. Phi quân lợi hơn hải quân là chỗ

(xem tiếp trang 26)

PHÁO ĐÀI BAY VÀ THỦY PHI CƠ 'KHÔNG LỖ'

Gần đây, các nước Trục mở rộng phạm vi chiến tranh khắp Âu và Á, kiểm soát nhiều đất nước bao la, văn đề, «phong-tỏa» — cái lợi khí chiến tranh mà trước kia các nước Đồng-minh định dùng để bao vây các nước Trục — chẳng những không còn có công-hiệu như hồi Âu chiến trước nữa — mà còn quay lại làm chướng ngại cho các nước Đồng-minh đường!

Ngoài bệ, tàu ngầm của Trục đánh tàu Anh Mỹ mỗi tuần hàng vạn tấn, trên bộ các đường giao thông chính với các nước Đồng-minh cũng bị cắt đứt hầu hết. Vấn đề chở binh lính quân nhu đến các trận địa, nhất là việc tiếp tế cho mặt trận Tàu và Nga do đường bộ và đường biển nay đối với Anh Mỹ đã trở nên rất khó giải quyết nên các nước dự định theo Đức dùng phi-cơ để tiếp-tế cho các nước Đồng-minh của họ và đã bắt đầu thực hành việc này rồi.

Xem thế đủ biết phi-cơ ngày nay càng ngày càng trở nên quan-trọng trong việc dụng binh. Chẳng những người ta dùng nó để ném bom công phá những trận địa, những thành trì, mở đường cho bộ binh tiến-công để chuyển chở binh lính quân nhu đến những trận địa và xói được nhanh chóng

và chắc chắn nữa (xem bài riêng).

Những phi-cơ dùng vào những việc chuyên chở này phần nhiều là những pháo đài bay và những thủy phi-cơ không lỗ; về thời bình, người ta dùng để chở hàng trăm hành khách, hàng nghìn tấn hàng lý và bu-kiến ở đại-duong này qua đại-duong khác. Về thời chiến tranh, nó có thể thay thế những chiếc tàu thủy chở hàng trăm quân, hàng nghìn tấn bom ra trận địa, như đã nói trong số này. Ở đây chúng ta thử tìm biết qua lịch sử của «pháo đài bay».

Nguyên từ lúc mới phát minh phi-cơ cho đến ngày nay, lúc nào các nhà bác học kỹ-sư cũng nghĩ đến việc chế các kiểu tàu bay lớn

Những người trí thức, biết yêu cái đẹp của văn chương, hãy tìm mua ở các hiệu sách lớn!
Mọi quyển sách mới phát hành của nhà xuất bản Lửa Vàng
TRUYỆN QUÊ
của TRẦN-TIỂU giá 1500

JESUS CHRIST
của Hiến Đức
Quyển sách thứ nhất của tác giả
«Những tâm trạng sáng»
tiểu thuyết hào hiệp đời đầu của danh nhân kim cổ Đông Tây. Giá quyển
thứ tư và ngàn-phần của gửi về:
M. VĂN-THÚC
49 phố Tien-Tsin, Hanoi

để chở khách hoặc đem dùng vào việc binh cho được nhiều điều tiện lợi. Họ chế ra những phi-cơ bay lớn không cũng như tàu thủy đi dưới nước. Mặt biển mang được những chiếc tàu hàng vạn tấn thì không-khí sao không thể đương được những chiếc tàu bay trọng lượng như thế? Cho nên họ hết sức tìm kiếm; thậm thoát trong hơn 30 năm nay, đã chế ra được từ cái tàu bay «Eole» nhỏ xíu một người ngồi của Ader cho đến chiếc thủy phi-cơ «Seversky» của hãng Hàng không Đại Mỹ-châu (Pan-American Airways) nặng gần 100 tấn và chở được trên 100 hành khách.

Việc chế các kiểu tàu bay trọng đại đến ngày nay không phải là một việc tưởng nữa, mà đã thành sự thực hiện nhiệm. Nhưng kể từ chiếc tàu bay đầu tiên của Ader cho đến chiếc pháo đài bay của Hoa-kỳ ngày nay, nghề hàng không đã gặp bao nhiêu bước đường trắc trở và trải qua bao nhiêu giai đoạn khó khăn!

Lúc đầu tất nhiên người ta phải nghĩ: «Nên làm những tàu bay nhỏ hay lớn?» «Làm cánh ấy hay mỏng?» «Chiều dài của thân tàu phải làm thế nào cho tiện?» Nên đặt nhiều động cơ dọc theo thân tàu bay chỉ nên đặt một động cơ thật mạnh thật to?... Bao nhiêu câu hỏi đó thật đã làm

cho những nhà chuyên-môn về nghề hàng-không phải nhọc lòng nát óc.

Xét ra, số dĩ kỹ nghệ chế những tàu bay không lỗ chậm phát đạt là vì từ trước đến nay, nhiều người cho rằng những kiểu tàu bay nhỏ bay nhanh hơn những kiểu tàu bay lớn, nên người ta đã bỏ phí biết bao thì giờ tiền bạc mà không làm nên công cang gì.

Thực ra hai chiếc tàu bay giống nhau và cùng một sức mạnh thì chiếc lớn bao giờ cũng bay nhanh hơn chiếc nhỏ, vì rằng sức chống cự với không-khí đối với điện-tích tăng chậm hơn là sức tăng đại với thể-tích.

Lại còn một điều-kiện nữa mà người ta phải chú ý là làm «bộ xương» (charpentes) nhẹ được bao nhiêu thì đối với sức đề ép của không khí có lợi bấy nhiêu.

Người ta nghiệm ra rằng về phần ba thế kỷ trước đây, ông Scott Russel làm chiếc tàu bè Great Eastern ba bốn lần to hơn những chiếc tàu về thủy kỹ mà số dĩ thành công được là vì ông đã biết dùng những vật liệu nhẹ và bền để chế «bộ xương» tàu.

Tàu bay cũng thế, các bộ phận của tàu nhẹ được bao nhiêu thì thân tàu có thể làm to ra bấy nhiêu. Vì thế trong việc kiến trúc tàu bay ngày

nay người ta không dùng duralumin nữa, mà dùng một thứ «nhôm» (aluminium) pha lẫn với 8 l. magnésium. Đó là một thứ kim khí rất nhẹ để chế các «xương» tàu thì thân tàu mới có thể làm to thêm nhiều ra được.

Vậy cho nên những chiếc tàu bay ngày nay có thể tích 100 tấn, tính ra mỗi thước vuông diện tích chỉ nặng độ chừng 50 đến 70 cân là cùng.

Nhờ những điều kiện nói trên, nên ngày nay người ta mới chế ra được những chiếc tàu bay không lỗ vậy.

Chúng ta nên nhớ rằng trước năm 1914 đã có những kiểu tàu bay khá lớn của Sikorsky ra đời. Trong cuộc Âu chiến trước, có mấy chiếc phi-cơ oanh tạc của Ý, Nga, Đức cũng có thể kể là khá to, mãi đến năm 1930 mới thấy xuất hiện kiểu tàu bay Dornier «Do X» nặng 40 tấn, kể

MỚI VỀ!! MỚI VỀ!!

Lessive Aviaex (Nhãn hiệu đầu bay). Trong lúc khan sả-phẩm các ngài chỉ nên dùng thứ bột giặt đầu bay vừa rẻ vừa không hại quần áo! G. 95 cả 1 và 25 rửa các máy móc.

Nhãn hiệu trình tôn và da nhũ có mỡ phân chất? Cần chú ý loại ip, bán ở phòng in-mực-tam-ban bút máy. Giá rất hạ. Xin viết thư về M. Hoàng soạn-thi. Chỉ hiện ĐZU NGUYỄN LONG 17-bis Lagisquet Hanoi — Téléphone 160

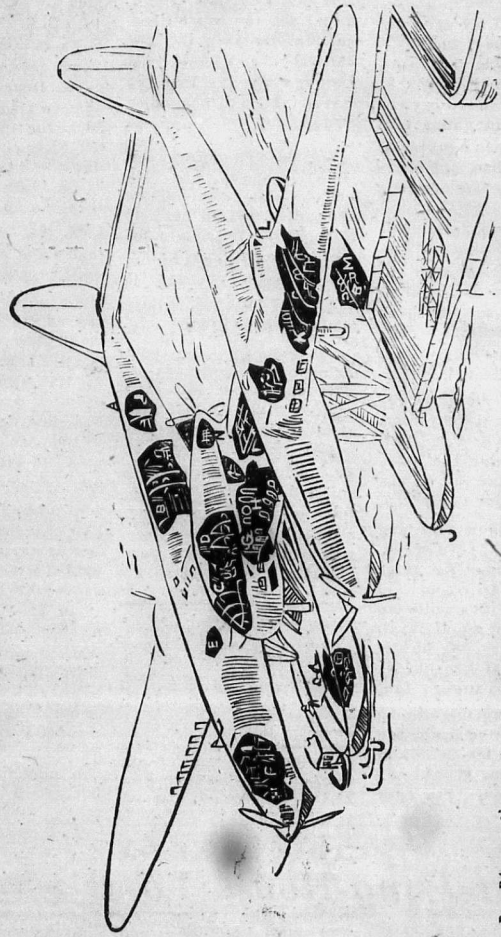
lúc bấy giờ đã gọi là to lắm. Đến quãng năm 1934, những kiểu tàu bay Douglas «D. C. 1», «D. C. 2», «D. C. 3», «D. C. 4» ra đời, lại có phần nhanh và to hơn. Những chiếc Douglas này có hai động cơ kiểu Wright Cyclone 50 mã lực, thân tàu 43 thước, dài 30 thước, bay mỗi giờ được từ 240 km, chở được từ 24 đến 40 hành khách. Trong thân tàu có một lối đi chính giữa, mỗi bên có bốn phòng, mỗi phòng có hai ghế hành đối diện nhau, khi nào muốn nằm thì gập những chỗ «dựa» (dossier) lên là thành giường ngủ. Bên trên cũng có giường ngủ treo vào trần, đêm đến hạ xuống để hành khách nghỉ, mỗi hành khách có một cái đèn để trên đầu giường, một cái giá để đồ đạc và một chuông điện gọi bồi...

Kể những chiếc Douglas như thế thì đã lớn lắm. Nhưng càng ngày người ta nghĩ chế ra những kiểu tàu bay nhanh hơn, mạnh hơn và to hơn. Rồi thậm thoát một năm sau nghĩa là năm 1935 chúng ta được mục kích chiếc «Boeing B 17 (pháo đài bay oanh tạc) nặng 15 250 kg, có bốn động cơ Wright — Cyclone 1000 mã lực, thân tàu 30 thước, tốc lực 400 km, mỗi giờ. Năm 1937 chiếc Boeing X B — 15 nặng 30 tấn,

THUỐC ĐẠI BỒ Cửu-Long-Hoàn Vô-Đình-Dân

Hàng nhất hay cho những người mệt nhọc vì ngồi lâu đi xa, thức đêm. Một thứ thuốc đã từng làm danh dự cho nghề thuốc nước mình
Tổng đại lý Bắc-kỳ, Ai-lao: Etablissements VẠN-HÓA, 8 Hàng Ngang Hanoi

Hình vẽ phác các bộ-phần chiếc thủy phi cơ «Seversky» qua Đại-tây-dương của Mỹ, chờ được 120 hành khách



P - Động cơ đặt trước. U - Pháo khí bay thì lộn vào. K - Phòng ngủ ở hai bên cánh. E - Phòng ăn và văn đạo chơi, C,D - Hầm chỉ huy và phòng viên quan chỉ huy máy bay. B - Phòng ở thân tàu. F - Phòng nghỉ ngơi trên máy bay. L - Động cơ ở phía (sau tàu). N - Động cơ phía giữa (sau tàu). H - Chỗ để dĩa súng. M - Chỗ để hành lý và bừa kiện. G - Cửa bắn rựa, để giải khát.

thần tàu 47 thước, có 4 động cơ Pratt và Whitney 1000 mã lực ra đời.

Đến năm 1940, hãng «hàng không Đại Mỹ châu» mới nghĩ chớ ra những kiểu thủy phi cơ «Consolidated» và «Seversky» là những kiểu phi cơ to nhất từ trước đến nay, nên người ta cũng gọi là thủy phi cơ khổng lồ.

Kiểu «Consolidated» nặng 76.000 kg, ngang 69 thước, dài 32 thước, tốc lực 455 km một giờ, bay luôn được 8000 km, chở được 100 hành khách.

Tàu này, người ta làm cánh to để giảm bớt chiều dài và chiều ngang của vỏ tàu. Trong số 100 hành khách 36 người ở trong những buồng làm hai bên cánh tàu, còn 64 người, ở vỏ tàu, mỗi phòng có hai chỗ. Vỏ tàu có ba tầng, phòng ăn ở tầng giữa, tiếp được 18 người khách mỗi lần.

Tàu này làm để bay trên thượng tầng không khí, nên trong mỗi phòng đều phải có đặt ống dưỡng khí để cho hành khách có đủ không khí thở. Bay cao được 9.150 thước. Máy lắp 4 động cơ có chất nước làm nguội. Mỗi động cơ mạnh 2150 mã lực.

Kiểu «Seversky» to hơn và mạnh hơn, sức chuyên động 18.400 mã lực có tám động cơ, 2000 - 2300 mã lực, thân cánh 76 thước, thường bay cao 6000 thước, có máy làm cho sức ép của không khí được điều hòa trong các phòng có người ở. Khi hạ xuống có những chiếc pháo lắp dưới thân tàu do một bộ máy riêng đặt dưới thân tàu làm tụt vào.

Nếu dùng để chở khách, có thể chở dưới 19.500kg, 120

hành khách, bay mỗi giờ trên 485km và bay luôn được trên 8000km. Những hành khách đi tàu này có phòng ngủ, có chỗ ăn, có nơi hút thuốc lá, có chỗ đi chơi, có phòng uống rượu, được sung sướng chẳng khác gì đáp những chiếc tàu bè lịch sự vượt qua các đại tây dương.

Nếu dùng vào việc binh, tàu này có thể chở được 9000 kg bom, bay mỗi giờ trên 485 km và bay luôn được trên 19.300km, phía trước lại có đặt một ống phóng ngư lôi để đánh đắm những tàu chiến trên các mặt bể.

Về việc chế tạo các kiểu phi cơ này, Hoa kỳ thật đáng làm chúa tể cả thế giới vậy mà xem Anh Mỹ vẫn còn chưa lấy thế làm bằng lòng nên các công ty hàng-không Mỹ lại còn đương đặt làm những chiếc tàu bay 100 tấn là con số mà người ta cho rằng còn lâu nữa mới có thể quá được, theo như những điều kiện của khoa chuyên môn ngày nay. Nhưng tương-lai sẽ còn để dành cho chúng ta nhiều sự mới lạ khác mà trí tưởng tượng của loài người bây giờ chưa có thể nghĩ tới được.

PHU VĂN

ĐÀ CỎ BẮN KIỆP CÁCH HIỆU SÁCH LỚN
DICTIONNAIRE
 FRANÇAIS - ANNAMITE - JAPONAIS
 (avec notions de grammaire)
 par Kikuchi Katsuro
 et Trần - Ngọc - Châu
 Nhà in GIANG-TÁ N° 94 Rue Charree
 Tél. N° 1509 Hanoi
xuất-bản và phát hành

Các bạn học sinh nên xem
loại truyện tuổi trẻ
 Là loại truyện rất hay, có ích và thích hợp của bạn trẻ.
 Mỗi tháng ra 3 kỳ Truyện hay in đẹp, giá mỗi số 0\$15.
 Tháng octobre ra 3 cuốn:
SỐ 1 - HAI TÂM LÒNG RẼ
SỐ 2 - HUY CUNG CÔNG CHÚA
SỐ 3 - TRẦN HỌC
 Nhà xuất-bản Văn-Hùng. Thu và mandat xin đề:
M. ĐỖ VĂN-HỒNG
 80, Route Sính Tô - Hanoi

Các ngài hãy dùng:
PHẦN I RI. ĐÔNG-DƯƠNG
 (Graphit Indochinois)
 Mô Hiê-lê chi I. «Hiê-lê chi II»
 «Hiê-lê chi III» Phố Lu Lao-kay
 Đã được công nhận là tốt không kém gì ngoại quốc công việc của thân.
 Gửi nhanh chóng khắp Đông-dương
SỞ GIAO DỊCH
ETS. TRINH - BÌNH - NHI
 133 A. Avenue Paul Doumer Hải-phong
 Ad. Tél. AN-NHI Hải-phong Tél. 707.
 Cửa đại-lý khắp Đông-dương

Nhà xuất bản NGUYỄN - DU vole 208bis, n° 11 Hanoi

Đã có bản:
BÀ QUAN MỸ
 Lịch sử tiểu thuyết của Chu-Thiên một năm cương tiết liệt của phụ nữ - 1\$00
 Mỗi phát hành:
TẬP KIỀU
 Tập văn đầy vẻ tài tình của Tú Phồn có 3 phụ bản của họa-sĩ Nguyễn-dực-Nùng.
 Giá 1\$00
 Đã hết:
TRÊN ĐƯỜNG NGHỆ THUẬT
 của Võ-ngọc-Phan (sẽ tái bản nay mai)

Nhớ đón xem:
RẮNG ĐEN
 của Lê Anh Thơ, hay là đời sống CẦN LAO HY SINH của người dân bà Việt-Nam xưa (loại «Tranh phúc gia đình»)
THANH LỊCH
 cuốn sách xã giao cho bạn gái do bà Văn-Bà soạn (loại «Thường thức»)
BỆNH THỜI ĐẠI
 của Phạm-ngọc-Khoi (loại «đọc làm người»)
«THU»
 tập thơ đặc sắc của Đỗ cùm Văn.

Ở Na-uy cũng như ở đảo Crète, quân Đức đã thắng

nhờ các đội bộ-binh chở bằng phi-cơ

Các cuộc đổ bộ từ trên phi cơ xuống

Từ sau cuộc Âu-châu đại chiến trước cho đến 1939, kỹ-nghệ chế tạo phi cơ ở các nước Âu, Mỹ đã tiến bộ một cách rất nhanh chóng. Vì đó, công dụng của phi cơ về mặt quân sự cũng như về mặt thương-mại rất là lớn lao. Người ta đã thấy từ 1935 giờ đi các đường hàng không quốc-tế đã mở mang một cách nhanh chóng lạ thường. Các đường đó nếu ta nhìn trên một bản đồ thì chẳng khác gì những cái « mạng nhện » lớn mà trung tâm điểm là những nơi kinh đô của các cường quốc như Anh, Mỹ, Đức, Pháp, Nga và Nhật. Người ta đã đi từ những kiểu phi cơ cổ kính chỉ chở được độ mấy trăm cân bay được trong khoảng mấy trăm cây số đến những kiểu phi cơ khổng lồ tới gần cả thể chở được hàng chục tấn, trăm tấn, lên cao tới 7, 8 ngàn thước cùng bay xa được tới 9.000 hoặc 10.000 cây số không ngừng.

Từ 1939 người ta đã thấy những con chim « khổng lồ » kiểu Boeing 307 và 314 Lockheed 14, Lioré, Junker 90, 4 động-cơ từ 4 đến 5 ngàn mã lực, bay từ Tân-thế-giới vượt qua Thái-bình-dương và Đại-tây-dương sang Ái-đông và Tây Âu, có thể chở được từ 40 đến 70 hành khách và hàng chục tấn hàng hóa. Các phi cơ khổng lồ đó chẳng khác gì những chiếc tàu lớn bay trên không, trong có đủ cả phòng ngủ, phòng khách, phòng ăn, phòng rửa mặt, phòng đọc sách.

Sự tiến bộ về phi cơ không những ích lợi về thương-mại; từ khi chưa xảy ra cuộc đại chiến này, nhiều nước đã đem thực hành về mặt quân sự. Nga-sô-viết là nước đầu tiên có sáng kiến tổ chức một đội quân nhảy dù

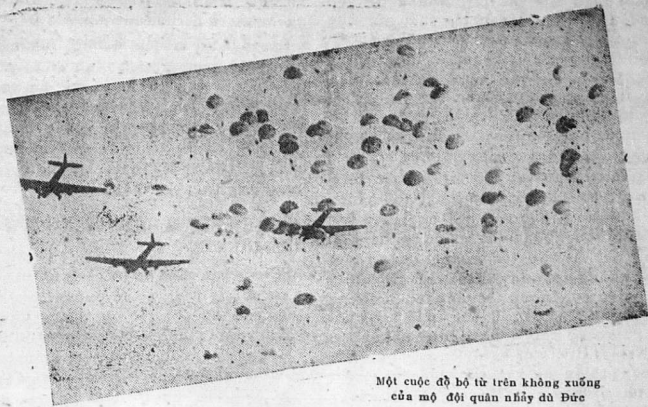
hàng vạn người cũng như về việc vận tải quân lính và chiến cụ do đường hàng không. Lúc đầu, các nhà chuyên môn về quân sự các nước Âu-châu vẫn tỏ ý ngờ về kết quả trong cách đổ bộ bằng phi cơ như thế.

Sau Nga, người ta thấy Đức và Ý cũng chú ý đến việc dùng phi cơ để vận tải quân lính đi đổ bộ trên đất bên địch. Người ta đã thấy Franco dùng các phi cơ Savoia của Ý để chở quân lính, chiến cụ ở Maroc về Tây-ban-nha hồi 1936 khi cuộc nội chiến mới bắt đầu. Chính nhờ việc đổ bộ bằng phi cơ đó và nhờ sức hộ vệ của các đoàn phi quân Ý mà tướng Franco đã lập được toàn quân quốc gia thứ nhất trên đất nước nhà. Người ta lại thấy Đức đã dùng phi cơ để chở quân lính đến Vienne và Prague sau khi Tổng thống Hitler ra lệnh sát nhập và chiếm cứ hai nước Áo và Tiệp hồi 1937 và 1939.

Cũng trong năm 1939, bộ tư lệnh quân Ý đã dùng hơn 40 phi cơ để chở cả một liên đoàn bộ binh sang chiếm kinh đô Albanie là Tirana. Các bộ tham mưu Đức và Ý lại cho các đoàn phi cơ tập chở quân lính và chiến cụ qua những bãi sa mạc: mênh mông ở Lybie. Những việc đổ bộ bằng phi cơ ở Tây-ban-nha cũng chưa che giấu được người ta nhận thấy kết quả rõ rệt, còn các vụ sát nhập Áo, Tiệp vào Đức và chiếm cứ xứ Albanie của Ý cũng không thể coi là những cuộc hành binh có tính cách chiến tranh được.

Ở Phần-lan và Na-uy

Người ta phải đợi đến năm 1939, khi quân Nga xâm lấn đất Phần-lan và đến Avril 1940, khi quân Đức sang chiếm cứ Đan-mạch và Na-uy, mới được thấy những cuộc đổ bộ lớn lao do đường hàng không. Những quân lính Nga và Đức từ các phi cơ đổ bộ xuống Phần và Na-uy chẳng khác gì những đội thiên-binh từ trên trời rơi xuống. Những



Một cuộc đổ bộ từ trên không xuống của một đội quân nhảy dù Đức

toàn quân nhảy dù của Staline hạ xuống Phần-lan đã gặp nhiều sự khó khăn mà vẫn không lập nổi chiến-công gì đáng kể. Trái lại, hai vạn quân Đức do phi cơ chở đến đổ bộ ở các trường bay Na-uy (Oslo, Stavanger, Trondheim, Narvik) do các đội quân nội ứng (thứ năm) chiếm từ trước đã thu được những kết quả rất mỹ mãn theo ý muốn của bộ tham mưu Đức.

Lại đến Mai 1941, quân nhảy dù và bộ binh đổ bộ bằng phi cơ của Đức đã chiếm được đảo Crète trong 10 hôm thì các nhà chuyên môn quân sự mới thấy rõ sự quan hệ đặc biệt về việc dụng binh của các vụ đổ bộ bằng phi cơ. Đảo Crète là nơi quân Anh và Hi-lạp phòng thủ cần mật và cố giữ để dùng làm nơi căn cứ ở Đông Địa-trung-hải nên chiến công của các đội « thiên binh » Đức càng thêm vẻ vang. Mãi đến lúc đó, người ta mới chịu công nhận sự lợi hại của cách đổ bộ bằng phi cơ. Trong mấy hôm đầu (20 đến 22 Mai) tình thế các đội quân nhảy dù và các toán bộ binh Đức hạ từ các phi cơ xuống gần các trường bay và các nơi căn cứ quân sự trên đảo Crète rất là hiểm nghèo vì phải đối địch với quân Anh-Hy giữ trong đảo đông hơn nhiều. Sau nhờ ở sự thua kém về phi quân của Anh — ở Ai-cập chưa sang kịp — và nhờ ở lòng can đảm và hàng hải của quân Đức nên mới có thể đổi sự thất bại ra cuộc toàn thắng.

Thử so sánh cách đổ bộ bằng phi cơ với cách đổ bộ bằng chiến hạm

Trong trận Âu chiến trước và trận thế-giới đại chiến này người ta đã được trông thấy nhiều cuộc đổ bộ bằng chiến hạm rất có kết quả. Hồi phi cơ chưa xuất hiện ở chiến trường, hồi phi cơ chưa được dùng một cách phổ thông, một cuộc đổ bộ lên đất bên địch có chiến hạm hộ vệ đã là một cuộc đổ bộ có báo đảm rồi. Những cuộc đổ bộ bằng tàu thủy có chiến hạm hộ vệ được ghi trong lịch sử quân sự là cuộc đổ bộ của quân Anh, Pháp, Ý ở bán đảo Crimée hồi thế-kỷ 18 và cuộc đổ bộ ở bán đảo Gallipoli trên eo biển Dardanelles của quân đồng-minh hồi 1914-1918. Hai cuộc đổ bộ này, nhờ có các chiến hạm hộ vệ một cách mãnh liệt, nên đều thành công; nhưng số thiệt hại của các toán quân đổ bộ cũng khá lớn.

Cái đặc sắc của các cuộc đổ bộ bằng chiến hạm là sự mãnh liệt, lớn lao; còn đặc sắc các cuộc đổ bộ bằng phi cơ ngày nay là sự nhanh chóng và bất ngờ.

Những đại bác nặng nặng từ 150 đến 200 ly bắn xa hàng 2-3 chục cây số; những hòm đạn được kình càn, hàng ngàn lửa nứa và xe vận tải nhà binh, hàng trăm ô-tô cùng vạn quân lính nếu đi trên đường thì kéo dài đến 100 cây số cũng đều có thể xếp cả vào dưới

hầm một đoàn tàu vận tải. Những lúc xếp xuống tàu cũng như lúc dỡ lên phải khá nhiều thì giờ. Trong lúc đi giữa bè, các đoàn tàu vận tải tuy có chiến hạm hộ tống nhưng cũng phải lo sợ các tàu ngầm và các chiến đấu hạm bên địch đón đánh.

Tuy vậy, phi cơ hiện nay vẫn chưa vận tải được nhiều như tàu thủy. Quân lính do phi cơ chở chỉ có thể mang theo những khí giới và đồ quân dụng riêng của mình hoặc súng liên thanh hoặc đại bác hạng nhẹ. Số chiến cụ và khí giới phi cơ chở phải chọn lọc kỹ, chỉ cốt tốt chứ không cốt nhiều và to lớn. Nhưng phi cơ vận tải nhanh chóng hơn nhiều. Phi cơ ngày nay có thể chở quân lính hoặc chiến cụ, lương thực nhanh hơn tàu chiến và tàu thủy gấp 10 lần. Có lẽ trong khi dùng phi cơ chở hai sư đoàn quân Đức sang Na-uy, Hitler đã nghĩ đến việc hải quân Đức đang thiếu tàu vận tải nên phải dùng phi cơ thay vào, lấy sự nhanh chóng để bù với sức chở nhiều của tàu thủy. Vận tải bằng phi cơ lại còn có một cái lợi nữa có thể giúp cho việc chiến đấu khá nhiều: phi cơ có thể chở người đến chỗ địch cần phải công kích. Hồi 1916, một đoàn tàu vận tải có chiến đấu hạm hộ vệ đã đổ bộ 20.000 tấn chiến cụ lên bờ ban đầu Gallipoli. Số chiến cụ đưa vào đến trận địa, làm sao cho khỏi lọt vào tay kẻ địch hoặc khỏi bị phá hủy?

Phi cơ tuy không chở được nhiều đến thế nhưng nó chở được đến tận nơi và các chiến sĩ mỗi khi ở phi cơ xuống có thể dự chiến ngay được. Sau khi quân lính đã đổ bộ, phi cơ cũng chưa hết nhiệm vụ, vì có khi còn phải hộ vệ những toán quân mình đã chở đến. Một điều bất lợi cho việc đổ bộ bằng phi cơ là phi cơ không giữ được các đường giao thông cho quân lính đã chở, và nhiều khi không chở được lương thực nên quân lính sau khi đổ bộ phải tìm lấy lương thực trong vùng mà dùng. Cả đến đạn dược có khi cũng phải tìm ngay trong xứ.

Ta còn nên nhận một điều là quân lính Đức đổ bộ ở Na-uy không nhiều đến chọn những nơi gần thành thị hoặc những chỗ đông dân cư, chỉ trừ một toán

đổ bộ ở miền Narvik để cắt đường chở xăng sắt từ Kiruna đưa đến của Đồng minh.

Người ta lấy làm lạ là hàng trăm ngàn dân Na-uy có tiếng là văn minh và ái quốc khi thấy một số lính Đức từ phi cơ hạ xuống đã lần trốn ngay trong nhà hoặc trong rừng rú không hề kháng cự, chỉ ngoan ngoãn đợi lệnh của bộ tư lệnh quân Đức hoặc đợi nghe lệnh do và lời tuyên bố của quân Đức trong máy vô tuyến điện.

Các phương pháp phòng thủ những cuộc đổ bộ bằng phi cơ

Đối với các cuộc đổ bộ bằng phi cơ, người ta có những cách gì để phòng thủ? Có thể dùng các bộ đội cao xạ phòng không để chống với các toán «thiên binh» đó chăng?

Muốn phòng các cuộc công kích bất ngờ đó cũng như đối với các cuộc công kích khác điều cần là phải có đủ phi cơ, đại bác và súng liên thanh cao xạ, lại cần phải có nhiều người để dùng những khí giới đó. Hiện nay các nước không những phải lập một phòng tuyến ở dọc đường biên giới để phòng kẻ địch mà còn phải tổ chức một cuộc phòng thủ trên bề mặt nghĩa là khắp mọi nơi trong xứ.

Người ta phải nhận rằng cuộc phòng thủ chung của chính phủ một nước tổ chức để đối với các cuộc đổ bộ từ trên không xuống một cách bất ngờ thực là khó khăn. Nhưng cuộc phòng thủ riêng từng người có thể giúp vào việc phòng thủ chung cả nước đó. Người ta rất lấy làm ngạc nhiên khi nghĩ rằng một số quân 30.000 người rải rác trong một xứ có gần 3 triệu dân mà có thể dân áp dân đó một cách rất nhanh chóng. Và người ta phải tự hỏi rằng vì sao các đội tuần cảnh hoặc các đội bảo-an vốn có khí giới lại không thể trừ được những quân nhảy dù hoặc quân lính từ phi cơ hạ xuống? Trong việc phòng thủ đối với các cuộc đổ bộ bằng phi cơ cũng như trong việc phòng thủ đối với các cuộc xâm lược khác, người ta còn cần phải có nhiều kinh nghiệm và huấn luyện nữa.

VĂN-LANG

CÁC ĐỘI THIÊN BINH
CỦA ĐỨC ĐÃ CHIẾM
ĐẢO CRÈTE, PHẠO
ĐÀI KIÊN CỐ NHẤT
GIỮA ĐỊA TRUNG
HẢI NHƯ THẾ NÀO?

nên không ai trông thấy

Việc quân Đức sau khi lấy xong Hi-lạp đã chiếm đảo Crète, nơi quê hương của thần Minos, một nơi căn cứ quân sự rất quan hệ và một pháo đài rất kiên cố của quân Anh-Hy ở miền Đông Địa-Trung-hải vào hồi cuối tháng Mai 1941 vẫn được coi là một chiến-công rất táo bạo và rực rỡ nhất chưa từng thấy có trong lịch-sử chiến-tranh từ xưa đến nay. Đó là một cuộc đánh up bằng phi-quân hay nói cho đúng hơn bằng các toán lính nhảy dù và các đội bộ binh có đủ bằng phi-cơ, đã dự bị rất chu đáo, tổ chức rất hoàn-bị và thực-hành theo một chương trình nhất định mà bộ tham-mưu quân Đức đã soạn từ từ c.

Cuộc đổ-bộ bằng phi-cơ trên đảo Crète đã thi-hành đúng như một bộ máy rất tinh xảo và theo như ý định của viên tổng-tư-lệnh quân Đức đóng ở miền Nem Hi-lạp, Thống-chế List.

Cuộc đổ-bộ đó đã được các nhà chuyên môn quân-sự coi như một cuộc đổ-bộ kiểu mẫu và nó đã đem lại cho quân Đức những kết-quả rất là rực rỡ. Nay ta thử theo các báo ở Pháp sang vào hồi năm ngoái thuật lại cuộc hành-bình đó như thế nào.

Cuộc hành-bình đó có thể chia làm ba thời kỳ:

- 1) Thời kỳ dự bị;
- 2) Thời kỳ bắt đầu đổ-bộ và chiến-đấu kịch-liệt;
- 3) Thời kỳ quân Đức đã giữ vững tình thế và thắng quân địch

Địa-thế đảo Crète rất hiểm trở

Sau khi quân Đức đã chiếm xong cả nước Hi-lạp, các đội tàn-quân Hi đã phải hàng phục và các đội quân Anh cuối cùng đã xuống tàu lui sang Bả-Phi, họ [tham-mưu và Thống chế List, tổng-tư-lệnh quân Đức đánh miền Ba-nhĩ-cán lập ở bán-đảo Péloponèse trong một cái lâu đài đã xuống công của một thân-hào người Hi.

Ngày 19 Mai 1941, cả Thống-chế và các sĩ quan trong bộ tham-mưu đang chú ý cúi nhìn một bức bản-đồ lớn của đảo Crète. Đó là một giải đất dài độ 260 cây số nhưng chỉ hẹp từ 12 đến 56 cây số

Quân Đức chỉ nhay dù cách mặt đất độ 100 thước

(bề rộng) nơi
lên giữa miền
Đông Địa-
trung-hải, một
hòn đảo có
nhều núi non
trung điệp. Từ

phía Tây đến phía Đông, có tới bốn dãy núi và giữa các dãy núi đó là thung-lũng sâu. Bề Địa-trung-hải ở vùng này chỗ hẹp nhất đối diện với bán-đảo Péloponèse cũng rộng tới 120 cây số. Đảo Crète thực là một cái thành trì thiên nhiên rất kiên cố: ngoài bờ bề đã có những núi dựng đứng như vách cao từ 200 đến 300 thước, còn ở trong đảo thì ngọn núi Ida cao đến 2500 thước như một cái tháp nhọn, còn khắp trong xứ thì chỗ nào cũng có núi, rừng, các núi cứ rải ra bờ bề thì thấp dần chẳng khác gì một cái mái nhà. Thống-chế Von List người đã toàn thắng quân Anh-Hi và Nam-tư lập-phu đã ra lệnh cho các binh-sĩ sáng ngày hôm sau 20 Mai sẽ đánh vào thành-trị đó.

Từ 15 hôm trước, các phi-cơ trinh sát Đức ngày nào cũng bay trên đảo và đã chụp được vô số ảnh. Các phi-cơ đó đã bay thấp xuống gần mặt đất để cho các súng cao-xạ ở dưới bắn lên và như thế mới có thể nhìn rõ được chỗ đặt các bộ phận phòng không. Trên bản-đồ hiện nay đã vẽ rõ ràng hết cả các cơ quan phòng-thủ của Anh và Hi-lạp: chỗ này là những đại-bác giữ các bờ bề, chỗ kia là các ổ súng liên-thanh, đây là một nơi chứa ilet-xăng hoặc một kho đạn-dược, một trại lính. Chỗ nào là nơi tạm trú của vua Georges Hi-lạp, chỗ nào là chỗ đặt bộ tham-mưu quân Anh, trên bản-đồ đều có đề rõ cả. Bản đồ đã vẽ thành nhiều bản và đã giao cho các võ-quan chỉ-huy phi-đoàn Đức từ hai hôm trước.

ĐÃ CÓ BẢN :

Chuyện vô lý

phiếm luận

của Lăng Nhàn Phụng tất Đắc
trà của Nguyễn Giảng Giá 1920

Nhà xuất bản «MÔI» 57 Pháo-Kiến Hanoi

Lịch Trung-Bắc Tân-Văn

CHÍNH HIỆU

đã in xong. Quý khách muốn
dùng xin lại hỏi ngay tại :

Imp. Trung - Bắc Tân - Văn
36 Bd. Henri d'Orléans - Hanoi

Các toán quân nhảy dù đi tiên-phong

Sáng 20 Mai vừa mới bình-minh thì các đoàn phi-cơ Stukas đã bay trên đảo Crète. Lập tức có lệnh báo-dộng truyền cho các đơn vị trên đảo. Bộ tổng-tham-mưu gọi điện-thoại cho các đơn vị phải coi chừng những toán lính nhảy dù Đức hạ xuống trên đảo. Nhưng chưa rõ các toán nhảy dù đó hạ ở đâu? Phi-cơ chiến đấu Stukas lần lượt chia nhau đánh phá hết các cơ sở súng đại bác và cao-xạ cùng các trại lính Anh. Đến 9 giờ sáng thì nhiều bộ đội cao xạ đã im bật và các đoàn phi-cơ gọi từ Ai-cập sang chưa đến kịp. Phi-quân Đức làm chủ trên không đảo Crète. Bộ tư lệnh Anh đã báo tin có quân nhảy dù địch hạ xuống nhiều nơi. Đã có nhiều đường giây điện-thoại trong đảo bị cắt đứt nên nhiều đơn vị không giả lời được nữa. Một đoàn võ-quan chỉ huy các đơn vị phòng-thủ báo tin rằng: « Quân nhảy dù đã hạ xuống mà không ai trông thấy rơi » Đó là một sự bất ngờ nhất trong cuộc hành-binh trên đảo Crète. Quân nhảy dù đã hạ xuống khi phi-cơ bay rất thấp và ném bom rất dữ đến nỗi ai cũng phải cúi đầu và bọn canh gác không thể trông thấy được.

Từ 1934, ở Nga tổ chức đội quân nhảy dù thứ nhất, người ta đã dự định nhiều chiến-thuật khác nhau trong lúc cho thủ quân đó nhảy.

Trước hết người ta còn thi nhau nhảy cao. Ngày 3 Juin 1935, phi-công Nga Kozoula đã nhảy từ trên cao 7.414 m xuống mà không phải dùng ống chui dù, người đến Mars 1938, người Pháp Nilaud đã phá kỷ-lục đó, và nhảy được từ trên cao 10.800 m xuống



Một đội quân nhảy dù sắp hạ xuống đất. Một vài tên quân đã bỏ dù sắp hợp thành đoàn sẵn sàng chiến đấu

Người ta lại cố kéo dài thời gian trong lúc rơi và muốn bay như một con chim. Gần đây, nhà võ sĩ vô địch Đức Max Schmeling đã tả rõ cảm tưởng « con chim người » trong khi bay từ cao xuống. Võ sĩ đó cho là một sự vui sướng và nhẹ nhàng vô cùng khi nhảy từ phi-cơ ra.

Nhưng những cách nhảy cao và bay như chim đó ngày nay đã thành cổ kính. Các bộ tham-mưu các nước đã hiểu rằng cần phải nhảy xuống rất nhanh vì như thế sẽ ít bị quan địch ở dưới bắn trúng. Người ta mới nghĩ ra cách chĩa rơi tự do không dùng đến dù và chỉ khi cần nghỉ là chỉ cần cách đất độ mấy trăm thước mới cho mở dù để đỡ. Các người nhảy dù đều học lối đếm từ 1 đến 332, 333, 334 trước khi kéo giây mở dù.

Gần đây, quân đội Đức lại tìm cách làm cho dù mở ngay ra khi người nhảy vừa ra khỏi cửa phi-cơ và phi-cơ ném người nhảy xuống trong lúc bay rất thấp chỉ cách mặt đất độ 100, 200 thước tây. Người ta đã nhận thấy rằng nên biết luyện tập thì có thể hạ xuống không nguy hiểm với tốc lực tám thước mỗi giây đồng hồ, vì thế

mà chiều cao từ đó người nhảy dù nhảy xuống lại giảm bớt thêm nữa. Trên đảo Crète, các đội quân nhảy dù Đức chỉ nhảy từ trên cao độ 120 hoặc 100 m xuống, vì thế mà chỉ vài giây đồng hồ là rơi xuống đất ngay, người đứng dưới đất cũng có thể y cũng khó lòng trông thấy kịp.

Sáng hôm 20 Mai, trong lúc các phi-cơ chiến đấu đang đánh vào các cơ-quan phòng thủ trên đảo, thì bỗng có những phi-cơ Junker 52 hai máy bay tới, mỗi chiếc chở được từ 20 đến 25 người lính có đủ cả khí-giới và đồ dùng. Các



Schmeling nhà vô-sĩ quán quân quyền Anh thế giới, có tin đồn sai đã tử-trấn trong trận đánh đảo Crète. Ảnh chụp Schmeling đang nhảy dù xuống đảo Crète.

phi-cơ vận tải đó bay rất thấp rồi khi đến gần miền hải-cảng Canée thì bay quanh vài vòng rồi chậm rãi thả toán quân nhảy dù xuống gần hai trường bay, miền nhà quê gần Rittlmno và gần hải cảng Candie phía nam đảo Crète.

Các lính nhảy dù đều mặc quần áo màu xanh xám có dấu hiệu màu vàng có mang nhiều giấy da để đỡ các khí giới và đạn dược. Lúc cửa phi-cơ vừa mở thì người đó nhảy rất nhanh và dù mở ngay, vài giây đồng hồ đã xuống đến đất. Những người này đều đã tập nhảy rất quen nên khi ngã xuống, họ biết cách đỡ rất khéo nên không bị đau và có thể đứng dậy hoặc bắn ngay vào quân địch. Vừa xuống đến đất, người lính nhảy dù cúi đầu bỏ ngay rồi chạy đến nép ở sau một mô đất hoặc một cái hố một bụi cây... gần đây

Số 25 người nhảy dù từ trên phi-cơ đã tiếp tục nhảy xuống rất chóng và chẳng mấy chốc đã lập thành một toán quân có đủ khí giới. Người ta đã ước lượng số quân nhảy dù hạ xuống đảo Crète trong sáng hôm đó có tới 7.000 người. Đó là đội quân tiên phong trong cuộc chinh phục đảo Crète. Các phi-cơ Junker ném người xuống còn ném xuống đất nhiều khí giới chiến cụ hàng nhẹ như đại bác nhỏ, súng liên thanh, các hộp đạn dược và có khi cả những cỗ chiến xa tháo ra từng mảnh. Các phi-cơ Junker trong các chuyến sau lại còn kéo theo mỗi chiếc đến 4, 5 chiếc phi-cơ không có động cơ Phi-cơ thì chở 25 người còn phi-cơ không động cơ thì chở độ 5 người.

Thống chế Von List và bộ tham mưu Đức ở bán đảo Péloponèse suốt ngày 20 Mai 1940 lúc nào cũng đợi tin tức các đội quân nhảy dù tiên phong đã hạ xuống đảo Crète. Khi cần phải phải thêm quân cứu viện thì những chiếc Junker có kềm cả phi-cơ không máy liên cất cánh bay đi

chở các toán bộ binh và khí giới, chiến cụ sang đảo Crète.

Trên đảo cuộc chiến đấu vẫn xảy ra kịch liệt nhưng chưa phân thắng phụ. Trên không trung các phi-cơ khu trục Messerschmitts đang giao chiến với các phi-cơ khu trục Anh từ Ai-cập sang. Đức phải mang thêm phi-quân cứu viện vì cầu phải giữ cho miền trên đảo được tự do để cho các phi-cơ Junkers có thể chở thêm quân đến. Theo tin của các toán nhảy dù hạ xuống đảo trước tiên thì đang đánh nhau ở miền ngoại ô Candie. Trước các đoàn chiến xa Hí-lạp, cơ-binh nhảy dù đã tiến đến gần trường bay lại phải lui vào miền rừng núi gần đây. Tại Maleim, quân Tân tây lan đang phản công rất dữ. Ở miền vùng biển Sude quân hai bên đang đánh nhau chưa rõ kết quả. Nhiều toán quân nhảy dù bị quân địch đồng hơn vây bọc đánh phá hàng phục. Các quân nhảy dù khi khởi hành đã được lệnh của Tổng thống Hitler nếu ở trong tình thế khó khăn thì được phép hàng không cần phải hi sinh vô ích. Tổng thống Hitler bết trước rằng các toán binh rồi cũng sẽ được các bạn giải phóng sau khi chiếm đảo.

Lại có tin dinh của vua Georges II lập bộ không vì nhà vua khi bọn lính nhảy dù hạ xuống không có nhà nên đã trốn được vào các miền nơi gần đây.

Một võ quan Đức nói: « Dầu có thua trăm trận cũng không can hệ gì. Chỉ cần thế nào cho bọn lính nhảy dù chiếm được một trận thắng là cuộc hành binh sẽ có kết quả ».

Đến 11 giờ trưa 20 Mai, có tin báo rằng một toán quân nhảy dù Đức đã chiếm được một (xem tiếp trang 32)

Nhà sản xuất lớn các thứ áo dệt (pull-overs, chemisettes, slips, maillots, v.v.) chỉ có...
Hàng PHUC-LAI 87-89 route de Hué — Hanoi
BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG - PHÁP — AO TỐT KHÔNG ĐAU SÁNH KIP

GIỮA BAN NGÀY,

Các bạn xem tin A.R.I.P. và đọc báo chăm chỉ, hẳn không quên chuyện hồi tháng năm tháng sáu năm ngoái, binh Đức đã dùng toàn quân chuyên-môn nhảy dù (les parachutistes) mà lấy được nhiều thị-trấn ở Bỉ và Hà-lan một cách rất táo bạo.

Họ dùng những thứ phi-cơ khổng-lồ thả xuống một lúc năm bảy ngàn quân nhảy dù có đủ khí-giới và hành-dộng như chớp. Lại cũng dùng cách ấy mà thả xuống những súng liên-thanh, đại bác và đạn được lương thực nữa.

Bấy lâu, nước Anh ngày đêm lo sợ ngòm-ngóp thứ quân nhảy dù ấy cho nên đã tổ-chức đủ cách đề-phòng hết sức nghiêm mật. Nhà nước ra lệnh cho dân khắp chốn thành-thị, thôn quê, thăm sơn, rừng cốc, phải mở mắt trông trời luôn luôn, hề thấy trên mây rơi xuống một tên nhảy dù nào, lập tức xúm lại vây bắt trừ khử ngay.

Ài không nghĩ quân nhảy dù Đức, chỉ giỏi xuống Hà-lan, Hi-lạp, chứ đừng mong lọt rơi một mống xuống Anh-đảo!

Ấy thế mà từng có mấy tên lính Đức nhảy dù xuống đất nước Anh để trình-thăm hình-thức đã mấy lâu nay, người Anh biết dù mà chưa làm sao nắm cổ từng đầu họ được một kỳ.

Hai bà «Sơ» người Đức nhảy từ trên một chiếc phi cơ xuống đất Anh

NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ LẠ LÙNG ĐÓ CHẠY BAY ĐI MẤT KHÔNG, LÀM THỂ NÀO MÀ BẮT ĐƯỢC

Chuyện kể sau đây, theo mấy tờ báo bên Pháp, chắc ai cũng phải kinh ngạc.

Hồi cuối năm ngoái, có hai thanh-niên Đức theo đoàn phi-cơ oanh-tạc, nhảy dù xuống một miền núi bên Anh. Người Anh ở các miền phụ cận, tình mắt trông thấy, tức thời nổi hiện loạn báo tổ-chức những cuộc vây bắt,

làm như bủa lưới kín cả tám hướng bốn phương, e con ruồi con muỗi bay qua cũng chẳng lọt.

Hai thanh-niên Đức thấy cơ thiên nguy vạn cấp, chắc bẽ nào cũng bị bắt đến nơi.

Thế mà họ khá mưu mẹo lén lút cách nào không biể, giả làm hai bà sơ, lón về được Luân-đôn làm việc thảnh-thình.

Sau khi thoát hiểm rồi, họ lại thông tin rõ ràng về Đức, cho số vô tuyến truyền thanh ở Bà-linh đem chuyện này ra kể lễ ngợi khen thanh-niên mình, làm cho du-luân Anh vừa hồi-hợp vừa tức bực đáo đẽ.

Họ lẩn ở Luân-đôn, suýt nữa lại bị bắt một chuyến thứ hai mà vẫn trốn thoát.

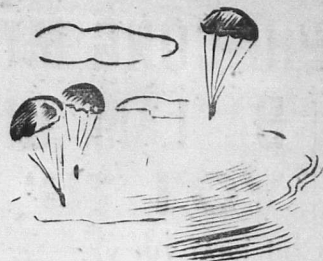
Chuyện thật buồn cười.

Hôm ấy, một bà sơ đang đi lững thững giữa thành-phố Luân-đôn, tay cầm Thánh-kính, miệng lầm rầm tụng niệm. Không ngờ đang đi vấp cẳng, đánh rơi quyền Thánh-kính xuống đất. Bà sơ ta cúi mình tho tay nhặt lấy quyền kính, nhân thế tay áo kéo lên, để hở lòng lá ở cổ tay xồm xoàm thấy ghê. Bà sơ nào, nhất là đàn bà nào mà cổ tay cò lòng lá bao giờ?

Một cô khán hộ người Anh lúc ấy đi gần bên cạnh, nhanh mắt trông thấy sự quái lạ đó, tức tốc đi gọi một người cảnh sát gần đấy đến bắt. Nhưng khi người cảnh sát tất tả đến nơi, chỉ trong nháy mắt chớ phải lâu la gì, bà sơ đã lúi đi đằng nào mất rồi, truy tầm tung tích không thấy đâu nữa.

Vô-tuyến-diện Đức lại đem câu chuyện lý-thủ ấy thuật cho cả thế-giới cùng nghe. Người Anh càng tức cay đắng.

Sự giả trang làm bà sơ thật là một việc khôn ngoan của hai tên nhảy dù Đức. Ai cũng biết ở xã-hội Âu-châu, bà sơ là hạng người được công chúng kính nể nhất, vì lễ tôn giáo và đức-hạnh công-quả của các bà. Bởi vậy, ở những đám tiệc khiêu-vũ giả trang (bal travesti), tha hồ người la muốn ăn mặc giả làm người gì cũng được, từ vương công cho đến chú xa-phu tự ý, dẫu không được mặc giả làm bà sơ. Vì tập tục kinh nề, không dám lấy đạo y đạo quan của bà sơ ra làm trò chơi vậy.



Ta suy thế đủ hiểu vì sao lúc này cô khán hộ kia trông thấy cô tay bà sơ lóng lá, trong lòng sinh nghi, nhưng chỉ lẳng lặng đi kêu lính, chớ không dám tháo thứ hồ hoán gì hết. Chắc cô ta còn e mình làm mà mang lỗi thất kính với phả nữ đạo sĩ kia chăng.

Còn một điều nữa, tất ai cũng từng sỏi muốn biết, là hai tên nhảy dù ẩn lút ở bên Anh, làm thế nào thông

tin về Bà-linh được cho dài vô tuyến Đức kháo râm lên?

Thì ra hai tên nhảy dù giả làm bà sơ này và các gián-diệp Đức đã lọt vào đất Aab, mỗi người có một bộ máy vô tuyến điện giấu ở trong túi để thông báo tin tức. Bộ máy ấy nhỏ tí, không ai có thể trông thấy mà ngờ

vực gì được.

Chúng ta đã biết không mấy đêm — nhiều khi cả ban ngày nữa — không có từng đoàn chim máy Đức, hàng chục hàng trăm chiếc, bay sang thì bom tàn phá nước Anh. Có nhiên ở trên mỗi chiếc phi-cơ oanh-tạc ấy đều có máy đánh vô tuyến điện.

Ấy, hai tên nhảy dù giả làm bà sơ kia thừa những lúc phi cơ nhả mình bay sang Anh, họ dò cái máy thông tin tí hon ra tha hồ báo các tin tức này khác lên trên phi-cơ (hoặc nhận mệnh lệnh của bản quốc đem sang cho họ) rồi những phi-cơ ấy đem tin về Bà-linh. Thành ra mỗi chuyến hành vi hiểm trở gì của họ ở Luân-đôn mỗi ngày, đều có thể báo tin về bản quốc phanh chóng vậy.

HÔNG-PHONG



Chè tàu Thịnh phong

Chè Long Tỉnh, Lo-han
Chè ướp sen ướp nhài:
Tuyệt ngon! Lại tuyệt rẻ!
Thức có một! Không hai!

Tổng-cục: Hội-Tỉnh - Phong 13
Phục-Hiến Hanoi, là nơi có bán thuốc
gia truyền Kim-long tị sở ngã nước
tuyệt hay!

Tổng đại-lý: Hiệu THUỐC LÃO ĐÔNG
LĨNH 2 6 Đầu Cửa Nam Hanoi là nơi
bán đủ các thứ thuốc lão ngon tuyệt!

VÔ-HIỆP TIÊU-THUYẾT

Bộ vô-hiệp đã từng nổi tiếng lớn ở Trung-hoa:

VẠN LÝ KỲ DUYÊN

Nguyên văn của CHU-HÔNG-NGUYỄN — HẢI-BĂNG dịch

Một tình kỳ lạ của GAM PHÚC HÙNG và MẪU ĐƠN TIỀN, hai vị giang hồ kiệt sĩ đã gây nên nhiều cái án quỷ kiếp thần kinh. Chuyện rất li kỳ và hay, xem rất say mê. Trên trăm trang — In in ảnh — Ấn loát đẹp hơn hết các sách hiện thời — Giá 0p70.

Còn rất ít: THANH CUNG BÍ SƯ — HẢI-BĂNG dịch. Trọn 100 trang. Giá 0p80.

Đã ra gần 100 thứ sách. Hồ Catalogue A-CHAU 17 Emile Nelly Hanoi xuất bản

CÓ TÂM PHI CÔNG MỸ ĐÀ LÀM GIAO - KÈO VỚI TỪ' THẦN

Lúc đó vào khoảng năm giờ sáng. Những hộp đêm đã đóng cửa. Trong một tiệm ăn ở Montmartre, những khách chơi đêm, những gái nhảy và những nhà nghệ-sĩ ngồi ăn điểm tâm trong một bầu không khí êm đềm mà lạnh lạnh Người ta ngồi từng cặp. Từng cặp "bạn trai, từng cặp

**«SÔNG THÌ PHẢI VUI VÈ,
MÀ CHẾT THÌ PHẢI CHẾT
BẰNG CÁI NGHIỆP PHI CƠ»**

bạn gái, hay từng cặp một trai một gái. Ở góc phòng, chỉ có một người ngồi trơ trọi một mình. Y ngồi trên một cái ghế đầu và cứ chỉ có vẻ mạnh mẽ nhưng ngưng ngưng. Mắt y xanh mà xấu. Mắt y trông dữ lắm.

À Tôi thấy thấy y ngồi, vô vại bạn mà kêu lên :
— Tôi biết già này chi a. Già là một tên « tough »

Tough là gì ?

Người Pháp và người ta không có một tiếng gì khế dĩ từ được rõ tough là gì. Đó là một thứ tiếng riêng của người Mỹ Cái gì mà cũng, người Mỹ gọi là tough hết. Nhưng thường người ta vẫn dùng tiếng tough đó để chỉ một hạng người gan lì tướng quân, không coi cái chết ra mù gì cả. Họ thích những cái chết đó có hay gì cả. Họ thường có học. Nhưng hình như họ không thích văn chương mới. Văn chương phù phiếm. Họ lại không thích cả làm một việc gì có giờ giấc nhất định. Làm việc có giờ giấc nhất định mất hết cả tự do. Nhưng những tough đó kiếm được nhiều tiền lắm. Họ không giữ tiền ấy làm gì cả. Họ tiêu cho kỳ hết. Thấy thế, các bạn đường với tướng họ là những quân ăn cướp bởi những quân ăn cướp thì họ thành bè thành đảng mà những tough này thì lại theo cả nhân chủ nghĩa. Họ là những lừng lẫy giang hồ dĩ bộ ít nhưng dĩ ót nhiều. Họ coi đời chẳng là gì cả, coi đám bà cái chết không là mảy mưng đối với những người yêu. Họ lại hiền lành như mĩ như trẻ con. Đó là những đứa trẻ con ghê gớm bởi vì đời họ không dài.

200 cái xương chỉ còn là 69 cái

Vậy cái anh tough ngồi ở trên ghế đầu uống rượu một mình trong tiệm.

ĐÀ LÀM GIAO - KÈO VỚI TỪ' THẦN

Người đàn bà lúc này ngấm chàng một cách say sưa và nói nhỏ với cô bạn ngồi bên:

— Tôi biết già tough này. Y là bạn của Dick Grace và Dick Grace là vua của các toughs. Năm 1927, Grace lập ở Hollywood Ross một hội là Club des Buzzards. Hội viên

có tám người. Năm nay, họ chỉ còn có hai. Sáu người đã chết rồi.

Chị ơi, chị có biết không? Trong người chúng ta có tất cả 200 cái xương. Dick Grace đã gãy mất 69 cái. Có một hôm y lại gãy cổ và bác-sĩ phải làm cho y một cái thất lưng riêng để đeo nung cái cổ lên.

Tám người toughs hội hợp ở Hollywood

Ở Pháp và ở Mỹ người ta nói đến bọn toughs và Club des Buzzards hơn là người ta nói đến ông vua tiền Rockefeller. Nhất là đàn bà con gái.

Năm ấy là năm 1927 Cái một bảy giờ là một những phim về không quân. Trên màn bạc không ngày nào người ta không chiếu những trận đánh nhau dữ dội bằng phi-cơ. Hai máy bay gặp nhau, bắn súng liên thanh rồi bị cháy rơi từ trời xuống đất. Phi công giương dù nhảy ra ngoài và nhào lộn và chĩa máy trên trời và chạy ra đứng trên cánh phi-cơ để cứu người tình bị nạn. Những cảnh đó phải nhiều không thể quên được hết. Cần phải thực! Cần phải gây những cảm giác rằng thật có người xem. Bởi vậy những hãng phim lớn ở Mỹ Châu phải đi khắp thế giới tìm những người chuyên môn để thủ vai chính trong phim.

Vì những lẽ đó, tám phi-công trẻ tuổi quyết định « chơi » với cuộc đời đã họp nhau ở Hollywood. Họ là tám người toughs.

Từ nhà nghệ sĩ đến nhà toán học

Clément Philpots người Nữu-uớc chuyên vẽ tranh cho những báo chí của tiền tuyến và đi máy bay vẽ những bức vẽ có cạnh góc để bán cho một người.

Lionnie Hay biệt hiệu là Honey nghĩa là mặt ong. Những lời tán tỉnh tình nghĩa của chàng này ngọt như đường mật.

Ross Cook mặt xanh và đẹp. Bao nhiêu đàn bà tranh nhau mà hiến quả tim cho chàng.

E. D. Baxter chỉ thích có một tâm giắc: là làm vào vòng nguy hiểm.

Phil Spencer có học nhất trong đám này. Chàng đeo kính. Rất giỏi khoa toán học. Chàng học về nghề hàng-không thì khi hay còn ít tuổi và đành phải bỏ dở vì không có tiền.

Baker làm làm lý lý cả ngày không nói chuyện với ai. Chắc là đời chàng có một chuyện gì bí mật ghê gớm lắm.

Charles Stofferl trái lại. Có một nụ cười luôn luôn nở trên môi. Hồi chàng đi đến đầu, mọi người cười ầm lên đến đó. Ai cũng muốn nghe chàng nói chuyện.

Dick Grace (thủ-lĩnh của bọn này) đẹp trai như Ross Cook, nghệ sĩ như Philpots, mẫn mã như Honey, can trường như Baxter làm cho người ta say đắm như Stofferl.

Tôi xin chết

Tám chàng thanh niên ấy, già sinh vào cuối thế kỷ 17 hay 18 kỷ đó thì đã họp nhau thành

một bọn mà thượng phong lưu dĩ giang hồ khắp nơi trên đó mà ca hát những chiến công oanh liệt. Nhưng họ lại sinh vào thế kỷ 20, vào năm 1927. Họ đánh chỉ nghĩ có một điều là : chết, chết vinh. Họ họp thành hội (Club des Buzzards), một hội của những người đi tự tử.

Ngày 10 Janvier tám người tự sát ham tử đó kết giao kèo với nhau, tờ giao kèo đó chính Dick Grace g. Từ Grace chết, tờ giao kèo đó sẽ được trao cho người Buzzard thứ nhì và cứ thế cho đến người thứ sáu, thứ bảy rồi thứ tám. Thế thì tờ giao kèo đó có gì?

Chỉ về vận có ba điều này mà thôi.

Điều thứ nhất. — Tôi xin hết ở trên phi-cơ của tôi.

Điều thứ hai. — Vì lý nhựt của tôi bắt tôi đi đầu tôi cũng phải đi.

Điều thứ ba. — Tôi sẽ sống đầy đủ và tôi sẽ làm điều thiện và những cái gì toàn chân toàn mỹ.

Từ xưa đến nay biết bao nhiêu nhà bác-học Đông Tây vẫn tự hỏi sống đầy đủ là sống thế nào, và làm những việc toàn chân toàn mỹ là thế nào.

Đối với bọn Buzzards này đây, dân dĩ làm : đó là yêu đời cho mãnh liệt nhưng lúc nào cũng sẵn sàng để chết đó là yêu sự hi lạc nhưng sẵn lòng đợi cho xướng thi mình gây náo ra; đó là yêu thương đàn bà nhưng sẵn lòng rút bỏ tình

yếu để đi mào hiểm những công việc oanh liệt để đi hết dù vô ích cũng được đó là kiếm cho thực nhiều tiền bởi vì tiền bạc là điều kiện tối quan hệ của tự do, nhưng sẵn lòng tiêu phí ngay không tiếc, miễn là những người ở chung quanh mình được sung sướng và lòng là đủ.

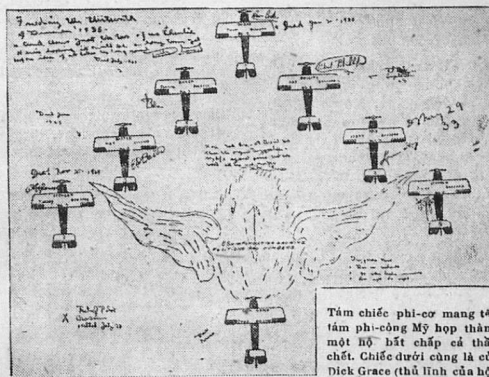
Cần dùng một người nhảy từ phi-cơ này sang phi-cơ kia

Các ông chủ chiến bóng và quay phim đều biến vào số nổi tiếng số điện thoại của « Club des Buzzards ».

— Allo! Allo! Tôi cần một người nhảy từ phi-cơ này sang phi-cơ kia trong khi hai phi-cơ đang mở hết tốc độ.

— Allo! Allo! Tôi cần một người vận máy bay cho đám xuống một định nui.

— Allo! Allo! Tôi cần một người đánh đu vào cánh phi-cơ trong lúc phi-cơ bay cao 1000



Tám chiếc phi-cơ mang tám phi-công Mỹ họp thành một hội bất chấp cái chết. Chiếc dưới cùng là của Dick Grace (thủ lĩnh của hội)

Lần này đến lượt ngài trắng ở Đông-Pháp

thước Sáng mai, tám giờ đúng nhé!
 Ở « Club des Buzzards » người ta trả lời:
 — Đúng!

Sáu người bỏ mình

Dick Grace không phải chỉ có cái tài liêu chết, y lại có tài ngoại giao, buôn bán nữa. Club des Buzzards không những là một hội những người tự tử nhưng còn là một nghiệp đoàn công kích sự cạnh tranh mà biết duy trì lấy một cái giá cao cho những kẻ hy sinh vô đầu, rập mặt. Ở Hollywood, cả ở Los Angeles, những người Buzzards được phép ăn chơi thỏa chí và muốn ngừng nghề nghiệp thế nào, thì ngừng nghề nghiệp. Họ tiêu phí hơn những đào chiếu bóng danh tiếng nhất và không cần ở ăn trong những biệt thự có lính canh gác ngày đêm vì tên đạo tặc nào, tên Kidnapper nào dám bắt cóc họ để làm tiền?

Họ sống thực ra trò và họ chết như họ đã ký trong giao kèo: họ chết trong phi-cơ của họ.

Ross Cook, chàng mắt xanh, chết trước tiên. Chàng nhào lộn trên không trung đủ các cách ghê gớm và không hề việc gì cả. Một buổi sáng nọ, y vẫn máy đi quay một đoạn phim không nguy hiểm. Một chiếc phi-cơ khác do thiếu tá Hal House vận lái đi sau. Trời trong gió nhẹ. Bỗng tự nhiên người ta không hiểu tại sao, hai chiếc phi-cơ cùng bốc cháy một lúc rồi rơi xuống bể. Đến khi vớt được thì xác hai phi-công đã bị thiếu ra tro rồi.

Nhà vẽ sơn Philipps bị chết bất đắc kỳ tử trong khi quay cuốn phim « Les Anges de l'Enfer » mà nhà triện phủ Howard Hawks, người đã quay được phim Scarface, là đàn cảnh. Trong một cảnh đánh nhau giả trên không, Philipps, bị rơi từ trên cao 3000 thước xuống đất, tốc độ phi-cơ lúc đó 500 cây số một giờ.

Honey — Chàng Phan — An Mỹ — chết một cách bí mật. Chàng vận máy bay đi chơi một mình và máy bay chàng rơi xuống hồ Trinity phía bắc New-Uớc.

ĐÃ CÓ BÁN:

Văn lang dũng sĩ

I và II

truyện đã sử của Phạm Quang mỗi cuốn 0550

ĐÃ CÓ BÁN:

Hai giờ đêm nay

truyện trinh-thám của R.P.P. — Giá 0550
 Mua một cuốn gửi thêm 0512 cước, không
 bán lại-huống giao ngân

HÀN - THUYỀN 71 TIỀN TSIN — HÀ NỘI

E. D. Baxter. — Day một người khác cầm lái rồi chết một cách rất vô văn.

Baker. — Làm lý quay xấp xong một phim chiến-tranh và hai mươi lần nhảy dù, từ trên những chiếc phi-cơ bốc lửa bùng bùng xuống đất. Lần cuối cùng phi-cơ của chàng nổ tung ở trên trời, người chàng tan nát ra.

Phil Spencer. — Cũng chết trong một trường hợp tương tự thế.

Trong tám buzzards, bây giờ chỉ còn sống sót hai người là Dick Grace, lãnh tụ và Charles Stoffer. Hiện giờ họ đang chuyên chú vào việc chế tạo phi-cơ cho nước Mỹ. Đã đành là nghề này ít nguy hiểm hơn nghề trước.

Tuy vậy, ta cũng nên biết rằng năm 1930, Dick Grace đã suýt chết 30 lần. Chàng vận phi-cơ và làm tan nát hàng 100 chiếc trên không trung. Chàng gây cớ. Bây giờ xong giờ làm việc chàng vẫn đi uống rượu và khinh cái chết hơn cả bao giờ hết. Chàng và Stoffer yêu đời và có cảm giác mình là những người bị từ tội được tạm tha, mà đời cho phép làm bất cứ việc gì vì mai họ chết.

Cấm không được nói gì đến sáu người xấu số kia: luật của « Club des Buzzards » không cho phép thương những người đã chết.

NGUYỄN VĂN HOA
 (thuật theo P. S.)

Phân MURAT

THƠM NHỆ, KHÔNG LEM Ồ
 CHẤT THIẾT TỐT, TỐT
 NGANG HẠNG CÁC HIỆU
 PHÂN ẬU, MỸ DANH TIẾNG

PHÂN

SUPER-MURAT

CÓ ĐỦ 7 MÀU, TỐT THUƠNG
 HẢO HẠNG, MỘT MỸ-PHẨM
 CHO CÁC GIAI NHÂN THƯƠNG
 DỒI ĐỀ BI DỤ TIẾNG SANG
 Trong mỗi hộp có bản chú Quốc ngữ
 chỉ cách lựa màu phấn, cách trang
 điểm thể nào cho thiệt khéo

BÁN KHẮP CỦA HÀNG LỚN

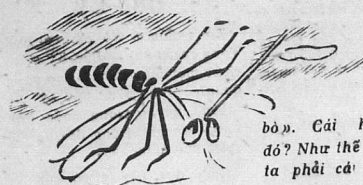
Tổng phát hành Bắc-kỳ, Ai-lao

Etablissements VẠN - HÓA

8 - rue des Caplormais - Hanoi

Vừa nứt mắt

ĐÃ BAY VƯỢT LÊN GIỜ I như một phi công đại tài



Nếu bây giờ kẻ viết bài này

nói với các bạn đọc rằng:

« Thưa ngài, ngài đừng lạ. Ở nước ta, có hàng triệu phi-công » tất thế nào các bạn cũng phải hết lên một tiếng mà rằng: « Ta đã biết! Ta đã biết! »

Và các bạn biết là biết rằng những phi công nói đó là những kẻ quan viên nằm bẹp ri một chỗ rồi thả mộng hồn đi gió về mây, những hạng nuốt xai xẩm đầy nứt cả bụng mà nhắm mắt bay đi hết các chỗ, là là trên mặt đất, như kiểu ma-cà-rông.

Không. Những phi-công đó không có gì là lạ. Chúng tôi muốn nói là muốn nói tới một hạng phi-công thực ở nước ta chứ cái hạng phi-công xai xẩm kia đã có chức sắc rồi, ai mà còn dám nói tới làm gì nữa. Hạng phi-công thực mà chúng

tôi muốn nói đây bay được, lướt được, đánh bỏ nhào được... và cướp phi-cơ được chứ không phải chỉ chuyên nằm nuốt khói nhà máy rồi nói những chuyện tầu bay tầu

bò». Cái hạng phi-công

đó? Như thế đó. Người nước

ta phải cả tật hễ khi nào

nói đến chuyện thế-giới thì

linh như ma, khen cái gì của

nước khác thì tài như thánh.

Vậy mà một khi có người

ngoại quốc nào hỏi đến những

cái linh hoa quốc túy của ta

thì rờ ra rờ rần chẳng hiểu

dầu vào dầu cả, lắm khi chính

những cái quốc hoa quốc túy

đó ở sờ sờ ngay trước mắt.

Như cái việc phi-công nước

ta chẳng hạn, lời đề các ngài

gấp tờ báo lại 46 phút mà đồ

các ngài có nghĩ được ra. Chà

chà! các ngài chịu cả rồi chứ?

Có thể mà không biết: những

phi công đó là những con

muỗi chứ còn là gì nữa.

Nay, ta ra cái chuôm nợ mà

xem. Một con muỗi vừa lột

xong; nó bỏ cái lột gây lại

ở dưới nước co chân đứng

trên một cái lá chờ cho khô

canh. Nó vừa mở mắt. Nó

chưa rụng rốn. Vậy mà vù

một cái. nó đã hoàn toàn là

một phi-công đại tài. Có thể

bay đủ các kiểu mà không

bao giờ sợ làm cháy phi-cơ

hay nhào xuống đất chết vô

sợ vì vô ý.

Hừ, dầu rằng mà làm gì?

Trong phi-cơ của nó, nó chỉ

chứa một thứ mà thôi, cái

thứ mà có người gọi đùa là

bom, nhưng chính thực thì

bắn lắm. Tuy vậy, cũng

không hại gì. Chỉ một giờ

sau, nhà phi-công bé oắt của

chúng ta đã khởi đầu một

cực bay gồm ghê hơn, vĩ đại

hơn của phi-công cự phách

Lingberd. Nó bay đến một

cái nhà gần nhất và sẽ tìm

thấy ở đó một bà đương

ngủ. Nó không hiểu sắc như

phi-công Max Disler nhưng

nó phải tìm các cách bay thật

cao để vào kỳ được trong

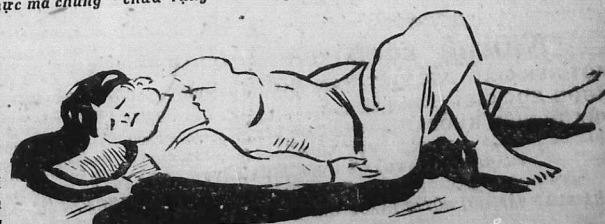
phòng ngủ của bà kia. Nó

nhảy dù từ trên cao xuống

những phần thật không làm

cho người ngủ buồn buồn

và không làm cả người ngủ



biết nó làm gì nữa. Sự thực, lúc ấy nó đang đi tìm những căn cứ địa của địch quân trong khi những tàu bò — tức là những con rệp — hoạt động ở bên dưới. Nó đậu xuống đây và cắm cái ngòi của nó vào lỗ chân lông ở trên da. Muốn cho máu người ta tụ lại, nó bắn vào dịch quản một chất thuốc độc; máu dồn lại từ các vi ti huyết quản. Con vật khải máu uống vào càng dà đây. Đã hẳn là người nó nặng cần thêm, nhưng chờ nên tưởng vì thế mà nó không bay được nữa. Chỉ những phi - công người chở nặng mới bay một cách khó khăn. Saa khi đã tàn phá địch quân rồi, nó bay về và hóa ra những thủy phi công. Nó làm những trò nhào lộn trên không rồi đổ nhào xuống nước; nó đẻ trứng ở đó và chỉ vài hôm sau, những trứng đó sẽ sinh ra một thế hệ phi công nhỏ vừa mới mất đã cũ cánh của bay, không cần phải nhờ cha mẹ dạy cho nghệ cầm lái.

Đó thực là một kỳ công trên mặt đất và phi thường hơn tất cả những sự nghiệp của người đời vậy.

Từ xưa, ở nước ta, làm người cư tưởng rằng những ông nuôi xai xam mới đi mây về gió, mới là những phi công đại tài.

THIÊN-TƯỚNG

== Những sách có ích : ==

MỘT NỀN GIÁO DỤC VIỆT-NAM MỚI (Thái-phi) 0\$80
MƯỜN HỌC GIỚI (Thái-phi) 1\$00
THANH NIÊN KHỎE (Đào-văn-Khang) 1\$00

TRUYỀN HỌC SINH :

THẮNG NGŨ - THẦN KHỎE - BỊ SA LẦY

SẢN ĐUÔI - LẤY CHỒNG CỌP, mỗi tập 36 trang 0\$15

NHÀ XUẤT BẢN MỚI 62 TAKOU HANOI - TÉLÉPHONE 1683

Người biết xem văn
không thể không đọc

THI VĂN TẬP

của PHAN MẠNH-DANH

Sơ tập tập Thi-Hoa, quyển sách đã được đọc Hoàng-thượng ngự lãm và ân thưởng kim khánh cho tác giả. Sách do cụ thượng Phạm Quỳnh đề tựa, có lắm bài rất tinh và điêu luyện. Đã có bản ở các hiệu sách 170, giá 2p20.

Văn hay, lời đẹp, truyền
lý thú, đó là

HỒNG - KIỀU

của PHAN MẠNH-DANH sắp xuất bản

Nguyễn-trung-Khải

111 Rue du Cuvire, Namdinh xuất bản

SÁCH THUỐC

Đề-phòng và chữa chứng Thương-hàn

Dày ngót 500 trang giá 5\$10 (khi in lại sẽ bán 8\$60 vì giấy đắt). Là bộ sách để cho mọi người đề phòng và chữa lấy bệnh, hoặc trở nên danh-vị chuyên về khoa chữa Thương-hàn. Sách chia ra từng thời kỳ sau đây:

- 1) Đề phòng thể nào cho khỏi mắc Thương-hàn.
- 2) Luận về Thương-hàn so sánh cách chữa và bài thuốc.
- 3) Giải nghĩa các chữ khó hiểu cho việc làm thuốc.
- 4) Cách chẩn liệu và bài thuốc để khám đề chữa được ngay.
- 5) Các vị thuốc chữa nã và quốc-ngữ.

Do Nguyễn-an-Nhân cùng các danh-vị kinh-nghệ, biên tập. Ở xa gửi mua thêm: 0\$60 (tàu-huống giao ngay 1\$ 5\$90, còn phải gửi cước trước).

Thứ, unandai để cho nhà xuất bản:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

19. Hàng Biếu - Hanoi

T.B.C.N. với cuộc đua xe đạp vòng quanh phía Bắc Bắc-kỳ

Từ 4 đến 8 Novembre 1942
Tổng cục thể thao Bắc-Kỳ sẽ tổ chức một cuộc đua xe đạp vòng quanh phía bắc Bắc-kỳ để luyện của rơ trong cuộc đua vòng quanh Đông-dương từ chức cuối năm nay.

Cuộc đua này sẽ có của rơ Huế ra dự. Và sẽ chia làm bốn chặng như sau này :

- 4-11-42 Hanoi - Lạng-sơn
- 5-11-42 Lạng-sơn - Cao-bằng
- 6-11-42 n.hĩ ở Cao-bằng
- 7-11-42 Cao-bằng - Bắc-kạn
- 8-11-42 Bắc-kạn - Hanoi

Vi hãy còn nhớ cái thành-tích của các của rơ Bắc trong cuộc vòng quanh Đông-Dương năm ngoái, năm nay nhiều nhà hăm mộ thể thao đã quyết che ủy ban nhiều giải thưởng để khuyến khích các của rơ tập dượt.

Nhân dịp này, T. B. C. N. đã trao cho ủy ban tổ chức một số tiền làm giải thưởng từ Cao-bằng đến Bắc-kạn là đoạn đường mà chúng tôi xé lá khó khăn hơn hết.

Tất cả danh dự, bèn phần của một kẻ cầm kiểng, nghĩa vụ xin dâng bát buốc của một bậc mà thượng nhân hòng sẽ diễn trong đó :

Quần - sơn lão - hiệp

Giá 2\$00 do cây bút kiệt tác của bạn THANHĐÌNH, một nhà văn chuyên viết các thơ tiểu thuyết về loại võ hiệp. Trong sách rất rõ về những thủ đoạn kỳ tài của các tay thượng đẳng giang hồ tại các danh sơn băng đảo và lịch sử nền võ thuật Trung-hoa.

Loại sách gia - đình

Trong một thời kỳ nghỉ. Tôi ra ra mỗi tuần một số. Toàn những truyện rất hay 0\$10 mỗi số

- 24. - Hồn Hoàng-Giang (của NG. -VY)
- 26. - Tháp Báo Ân... (của NG. -VY)
- 4. - Tái Ba Giang... (của NG. -VY)
- Edi. BẢO - NGOC - 67 Negret (phổ Cừ Nam)
- Tái 788

Người Việt-Nam đã biết == nháy dù từ đời Lê ==

Trong các trận chiến-tranh hiện đang xảy ra ở trời Âu, quân Đức đã bao phen dùng lối nhảy dù xuống nước địch để làm cho rối loạn nhân tâm, sơn sae quân đội rồi sấm chiếm lấy đất đai hay địa-quân quan-trọng. Trong các trận đánh Hòa-lan, Hi-lạp, quân nhảy dù Đức và Ý kẻ có hàng nghìn hàng vạn đã từ trên trời rơi xuống giữa quân địch rồi chiếm cứ được tỉnh thành và thắng trận.

Hiện nay các nước đang đánh nhau như Đức, Nga, Ý, Anh đều có nhiều đội quân chuyên môn nhảy dù đưa ra mặt trận để đánh những trận bất ngờ ở phía sau địch quân như thế. Minh đeo dù và có đủ các khí-giới, những quân nhảy dù ấy, theo lệnh của tướng tá sẽ lao mình ra khỏi phi-cơ, và giương "dù" che lờ lững trên không trung, đợi cho rơi xuống chiến địa rồi hợp nhau lại thành đoàn thành đội quân mà bắn phá quân địch. Lối nhảy dù như vậy kể ra là một phương-pháp mới, thế mà ở nước Nam ta cách đây mấy trăm năm, đã có người biết nhảy dù rồi đấy!

Xem chuyện dưới đây ta sẽ rõ.

Người nhảy dù ấy là ông Bùi-công-Hành quê ở làng Quất-dộng thuộc phủ Thường-tín tỉnh Hà-dông.

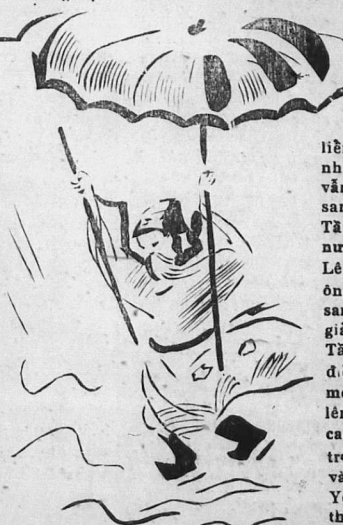
Tục truyền ông Bùi-công-Hành, từ nhỏ đã có chí khí khác thường. Đáng lẽ theo trẻ con đi đánh đình đánh đảo, chạy nhảy ngoài đồng, ông trèo lên cây đa ngồi cao chót vót rồi lấy que làm bút, lá đa làm giấy, tập viết

chữ cậm cùi hàng giờ; lúc về ông bề cảnh khổ bó lạp mang về cho mẹ làm củi đun. Ngày tháng qua, ông bao lần ông được đi học. Học rất sáng dạ, đọc đâu nhớ đấy, rồi thi đỗ tiến-sĩ dưới đời nhà Trần. Nhưng thời buổi loạn lạc, giặc nhà Minh bèn Tàu sang xâm lấn bờ cõi nước Nam, nên ông phải vào rừng lẩn lút để theo tìm nhà Lê. Khi gặp vua Lê thái-Tổ, ông theo phò, đánh nhiều trận

đều được công, khiến cho các tướng Tàu như Liễu - Thăng, Vương-Thung, Hoàng - Thúc bị thua xiềng

liềng. Tay được trận nhưng nước Nam vẫn phải cho người sang công để vua Tàu nhận cho làm nước chư hầu. Vua Lê thái-Tôn bèn sai ông Bùi-công-Hành sang sứ. Sau khi sứ-giã bị vua và quan Tàu thử thách trăm điều thì các quan lại mới sứ-giã nước Nam lên trên một cái chòi cao hàng năm mươi trượng để ngắm thơ và ngắm cảnh thành Yên - kinh (biên là thành Bắc-kinh bây

giờ). Trong khi sứ-giã Việt-Nam đang ngắm phong cảnh thì mọi người lần xuống chòi rồi cắt cả thang đi. Thế là sứ-giã còn chờ một mình trên chòi. Sứ-giã biết ngay rằng quan Tàu định thử thách mình đấy. Nhưng chẳng nề lại gọi lấy thang mà xuống thì họ cười cho. Nhìn quanh quần trên lầu, ông Hành chỉ thấy có một pho tượng Phật và một vò nước. Hai bên cạnh bàn thờ có cắm hai cái



lọng to. Sự Nam chờ đợi đã lâu, hết ngấm cảnh lại ngấm thơ, bụng đã thấy đói, bèn nghĩ ngay rằng ông phật đây chẳng có lẽ bằng đất hay bằng gỗ. Ông bóc lột sơn ngoài ra xem thì ra cốt phật bằng... bột mì. Thời thế là không sợ chết đói nữa. Cứ việc bẻ phật ra ăn rồi lấy nước trong vỏ mà uống, vừa ăn vừa ngấm thơ rồi to cho người Tầu ở dưới nghe tiếng. Khi ăn uống đã no nê, sứ-giã bèn nghĩ cách làm sao xuống được khỏi chòi cao. Ông Bùi-công-Hành bèn lấy hai cái lọng giương to ra rồi mỗi tay cầm chặt một cái, đứng ra bao lơn lao mình xuống không-gian. Nhờ có gió cản lại nên sứ-giã nước Nam với hai cái dù cứ từ từ rơi xuống đất. Trong chốc lát ông Bùi công-Hành đã đổ bộ được rất êm ái không hề đau đớn gì. Các quan Tầu thấy vậy rất phục tài sứ-giã nước Nam bèn rủ nhau lên chòi xem sao, thấy mất cả pho tượng và vô nước họ lại càng khâm phục. Vua Tầu bèn phong vương cho vua Nam-Việt và sai người tiễn sứ Nam đến tận biên thủy. Về nước, ông Bùi công-Hành có mang theo cả hai cái dù làm kỷ-niệm. Sản óc sáng chế, khi về làng, ông tháo dù ra xem rồi dạy dân làng Quất-dộng, Đò-quan, Tam-xá, Võ-lăng, Hương-dương chế ra lọng. Từ đây nước nam có nghề làm lọng và Bùi công-Hành tiên sinh chính là thủy tổ nghề đó vậy.

Biết công của ngài, vua Lê phong là *Kim tử vinh lộc đại phu*, cho làm đến chức *Công bộ thị lang* và phong tước là *Thang-Lương hầu*.

HỮU-CÔNG

Thuốc lậu số 2

Chuyên trị các chứng lậu - 05/90

Nhà thuốc TÊ-DÂN 131, phố Hàng Bông Hà Nội
Đại lý: Hải-phong: Mai - Linh 60 - Cầu Giấy, Nam-dinh:
Việt - Long 26 Bến cũ, Phú - Thọ: Vạn - Thọ 86 gần tỉnh.
Hưng-yên: Chủ-Tướng 36 già Marchand

1 MÓN THUỐC BỒ CỦA NAM.
2 PHỤ, LÃO ẤU DO NHÀ THUỐC

Đức-Phong

PÂN RUỒN, RA LỀ ĐỒ THUỐC SỐNG
T. UỐC BẢO CHẾ VÀ C. HỮU SẮM

45, PHỐ HỒ-KIẾN HANOI P. 1 ÁI ANH

Phi - cơ và chiến - hạm

(tiếp theo trang 7)

lấy nhiều đánh ít, đổi một lấy mười, một nước nghèo có thể lấy mấy bay mà thay vào sự thiếu thốn của thủy quân được.

Nói tóm lại, trừ một vài khi vì không can đảm quả-quyết, hoặc vì ít quá không làm đủ được bổn-phận, một vài phi-công đã phải thua chạy trước miệng đại bác của chiến-hạm, còn phần nhiều sự thắng lợi lúc sau cũng thường về tay phi-quân trong những cuộc gặp gỡ giữa nơi mỏng mảnh, giới, nước.

Nhận thấy sự nguy-cơ trước mắt, một vài nhà quân-sự đã nghĩ ngay đến cách « lấy phi-cơ chống phi-cơ » nên ngày nay mỗi khi xuất trận, ngoài các khu-trục-hạm và tuần-dương-hạm diệt phi-cơ bao vây xung quanh, các thiết giáp hạm lại có từng đoàn phi-cơ khu-trục và tuần-tiễn đi hộ tống.

Vì lẽ ấy, nên ngày nay thường thường ta vẫn thấy những trận thủy-không chiến kịch liệt trên Địa-trung-hải và Thái-bình-dương, giữa hàng trăm phi-cơ và hàng chục chiến-hạm đủ các hạng. Có lẽ nghị-viện Anh quốc, không ai quên được cái lỗi lớn của các nhà cầm đầu hải quân mỗi khi nhắc đến trận Mă-lai: cái lỗi đã ngang nhiên đưa hai chiếc chiến-dấu-hạm vào chỗ nguy hiểm, gần căn cứ địch quân mà tuyệt nhiên không có một chiếc Spitfire hoặc Hurricane bay trên không-trang để bảo-vệ.

NGUYỄN HUYỀN TÌNH

Vì nhiều bài quá, tiểu thuyết « Đổng cửa dạy chống » và « Mị lan châu » phải hoãn lại kỳ sau.

TRƯỚC KHI XÂY RA
CUỘC CHIẾN-TRANH
HIỆN THỜI VÀ TRONG
KHI ĐẢNG QUỐC-XÃ
CẦM QUYỀN CHÍNH

Không-quân Đức đã được tỏ - chức một cách cực kỳ chu - đáo

(Tiếp theo)

Phòng-không và cách luyện tinh thần dân chúng

Trung tướng Von Uetzel, trong bài bàn về cái « phòng luyện tinh thần » của quốc-đân, có nói: « Cái gì cũng là phòng-tuyến. Nuơng trong cái phòng-tuyến mới do, phải kể cả phòng luyện tinh thần của quốc dân như là một phần quan trọng của các phòng-tuyến ta, của bất cứ một cường quốc chiến tranh nào. »

Cái « gánh nặng tinh thần » của cuộc chiến đấu trong trận đánh nhau mai sau còn dễ chịu lên lương dân hơn nữa, nhất dân cư trong các thị trấn kỹ nghệ hơn là quân lính ở trận tiền, vì họ bị « phơi » ra ngay như lương dân để chịu ảnh hưởng của không-chiến và chiến tranh hơi ngột, mà bình li h mai đã có những khi giới và khí cụ để phòng.

Bởi vậy, cái t nh thần chiến đấu đã là đầu đề trước nhất cho các cuộc tranh-luận quân cơ Đức và trong cuộc cải tạo khí giới.

Muốn đạo-luyện dân chúng để chịu đựng những sự đau khổ tinh thần của chiến tranh thì thứ nhất là động hnh đề phòng không. Trung tướng Hafier cũng nói: « Phải cố hết sức bảo cho dân chúng

biết và dạy cho họ biết kỷ-luật phòng không. Các nước đã rèn cho quân lính biết cái nguy-hiểm của phi cơ và dạy cho họ biết chống cự. Nhưng bây giờ không-chiến sẽ không đánh riêng gì quân đội mà còn chú-trọng đến dân chúng nữa. Quân đội không rèn luyện sẽ thiệt hại nhiều, dân cư cũng vậy, không luyện tập quen với cái nguy hiểm ấy, còn tại hại hơn nữa. Bởi vậy, dạy dân chúng là một vấn đề quan trọng của chương trình phòng không bây giờ. »

Sau khi đã nhận rõ sự nguy hiểm ấy, họ tuyên truyền liên dạy bảo cho mọi người cái nguy của những cuộc đánh phá bằng phi cơ về các phương diện. Do đó, bộ tuyên truyền làm này trong dân gian sự cương quyết chống cự « khiến những kẻ « phản chiến tranh » hiểu rằng tuy nguy hiểm, nhưng sự nguy hiểm không quá to tát hơn người ta tưởng tượng, nếu biết đề phòng. Hơn nữa, những sự nguy hiểm và những cuộc đánh phá

còn làm nảy cái lòng mưu chiến với quân thù. Vậy, tuyên truyền về phòng không có hai mục đích: quyết chống cự và gây lấy tinh thần chiến tranh.

Trung tướng Hafier lại bàn. « Đánh hậu quân thì sẽ dùng bom nổ và bom nã lửa. Một quả bom nặng từ 500 đến 1000 cân có thể làm đổ một giẫy nhà dù chỉ rơi gần mà thôi, một quả bom từ 100 đến 200 cân có thể tàn phá một cái nhà nhẵn từng, một quả bom 50 cân làm cho một dinh thự bị hư hại nhiều. Các bom này lửa còn có thể ném xuống rừng ruộng làm cháy cả hoa màu. Vậy cần rằng tất cả dân chúng ở những chỗ xa chiến tranh nhất cũng phải đủ can đảm, phải có tỏ chức và có một đội không quân tự vệ để tất cả các phương diện: phân công và phòng thủ.

Về trận chiến tranh ở Thượng-Hải năm 1932, 40.000 người đã chết vì bom, vì không có phòng thủ chu đáo. Nay muốn ngăn ngừa cái nguy hiểm của phi cơ thì phải xây những hầm, tỏ chức những đội lấy trữ hơi động, cho chạy những cỗ bảo động và máy bơm chữa cháy. Phải sẵn sàng để rõ những thứ bắt cháy (nhưng tốt hơn nên làm trần nhà bằng vật kỵ hỏa). Phải phát các mặt nạ và dạy cách đeo. Những cuộc luyện tập phòng không dạy phải tất đến như thế nào. Trong các trường học cũng phải dạy đề phòng các cuộc tấn công phi-cơ, và cần phải lựa chọn những người đáng tin để giữ gìn trật-tự.

Hoa Mai - Phong

biểu hiện về đẹp quý phái.

Hiệu may có tiếng

nhất của bạn gái

N: 7 HÀNG QUẠT -- HANOI

Vương-Dương-Minh

VỀ THUYẾT « TRI HÀNH HỢP-NHẤT »

Các ông già bà cả nhà ta, nói chung là những người có con cháu đang tuổi đi học, thường dùng hai tiếng thành-ngữ « học hành » để nhắc nhở khuyên bảo :

— Con phải cố chăm chỉ học hành cho thầy mẹ vui lòng nhé !

Hay là nhểch mắng khi thấy con cháu lười biếng lêu lổng :

— Mày không lo học hành rồi mai sau đi ăn trộm ăn cướp à ?

Như thế, tức là học hành chỉ chung một việc, cũng làm một lúc. Thì ra các cụ nhà ta xưa nay có dễ theo đúng lý - thuyết « Tri hành hợp nhất » của Vương-Dương-Minh mà không tự biết.

Họ Dương xướng lên thuyết ấy cốt vì những người cầu học khuyến khích trọng sự thực hành. Người ta đi học cốt để cầu biết, nếu biết mà không làm, thì không phải là biết, mà học thế cũng chẳng có ích lợi gì. Học tất phải hành ; ngay trong cái học đã có cái hành xen lẫn, đi theo, thế mới là cái học thiết thực.

Dương-Minh cho một người đi học có năm điều cốt yếu :

Học : Tìm hiểu những điều gì mình muốn biết, cần biết.

問 答 : Hỏi cho rõ lẽ khi gặp một nghĩa lý khó khăn vướng vờ.

思 考 : Suy xét, ngâm nghĩ.

辨 別 : Bàn bạc, biện bác phải trái.

行 事 : Đem sự học ra việc làm.

Nhưng có nhiều học-giả lúc bấy giờ đã thấm sâu tư-tưởng Chu-tử, chặt rời việc học ra làm hai đoạn « giảng minh » và « thực hành », riêng nhau và có thứ tự sau

XXIX
V.— Nhiều ông già bà cả nhà ta đã hiểu Dương-Minh mà không ngờ

QUÁN-CHI

trước. Nghĩa là phải lo bốn việc học văn tư biện xong đã, mới nói đến chuyện hành.

Họ Vương bảo đấy là cái tệ lầm tin thuyết cũ, không

chứa không được. Kỳ thật, cả năm việc ấy cũng đều là học mà cũng là hành ; xưa nay chẳng có học mà không hành bao giờ.

Ông lấy ví dụ như học đạo hiếu, tất mình phải chăm lo phụng dưỡng cha mẹ, tự mình thực-hành đạo-hiếu, có thể mới gọi là học. Há chỉ tại nghe miệng nói chuyện hiếu một cách bàng quơ, mà bảo thế là học hiểu được ư ?

Ví dụ một người học bắn cũng thế. Ngay lúc học tất phải giương cung đặt tên, căng cho thẳng tay, ngắm cho trúng đích mà bắn. Hay là học viết chữ, tất phải đặt giấy mài mực, cầm bút mà viết. Hết thấy việc học trong thiên-ba, không có một thứ học gì chẳng hành mà nói chuyện học cho được. Thế có phải lúc mới bắt đầu sự học, đã gồm có sự hành ở trong rồi không ?

Cổ-nhân khuyên người ta « bác học, đốc-hành 博學篤行 », nghĩa là rộng việc học, dốc chí làm. Bác-học, tức là học văn tư biện, trong ấy đã có sự hành, vì người ta muốn rộng sự học cho nên mới phải bồi ban, suy nghĩ, biện bạch nghĩa lý, tự nhiên trong việc cầu học cho rộng, chẳng phải xen lẫn cả hành là gì. Đốc hành, tức là làm việc một cách thành thực, dốc lòng, không lúc nào sao nhãng, thế thì trong sự thành thực dốc lòng cũng là có hành rồi vậy.

Phải biết người ta cầu học, không sao khỏi có chỗ nghỉ ngơi, cho nên phải có sự

hồi, hồi tức là học, tức là hành. Lại không sao khỏi có điều nghỉ ngơi, cho nên phải suy nghĩ ; suy nghĩ tức là học, tức là hành. Lại không sao khỏi có điều nghỉ ngơi, cho nên cần phải biện bác tức là học, tức là hành (學之不能無疑則有問問即學也即行也又不能無疑則有思思即學也即行也又不能無疑則有辨辨即學也即行也).

Biện bạch đã sáng suốt, suy nghĩ đã kỹ lưỡng, hồi hán đã chắc chắn, việc học đã khá rồi, ta vẫn cố công theo đuổi không nghỉ, ấy thế gọi là đốc-hành. Chẳng phải chờ sau học văn tư biện rồi mới thi-tho ra việc làm vậy.

Bởi thế, lấy chỗ cầu cho nên công được việc mà nơi thì gọi là học ; lấy chỗ cầu cho cỏi được mỗi giờ mà nói thì gọi là văn ; lấy chỗ cầu cho thông hiểu lý thuyết mà nói thì gọi là lý ; lấy chỗ cầu cho xem xét tình huống mà nói thì gọi là biện ; lấy chỗ cầu cho bản thân thì thối mà nói thì gọi là hành. Tóm lại, chia công ra tất cả là năm, nhưng hợp việc, lại thì chỉ có một.

Học-giả một khi hiểu rõ học tất phải hành, hành tức là học, hai việc như một, không thể rời nhau, tự nhiên lúc nào cũng chăm chú vào công-phu bác-học đốc-hành, không dám có ý tự mãn tự túc ; sự học của người ta càng ngày càng thêm sáng suốt tấn tới là nhờ ở đó.

Tôn-chỉ họ Vương xướng lên cái thuyết « tâm lý nhập một, tri hành cùng tiến », trái hẳn tư tưởng Tống-nho mà người ta tin theo lầm lạc đã mấy trăm năm, chính là vì học-giả ở đương-thời và hậu-thế mở ra mục-dịch mới mẻ cho sự học ; mục đích ấy là khinh rẻ hư văn, chuyên cầu thực dụng vậy.

Đem thuyết « tri hành hợp nhất » của Dương-Minh đối-chiếu với tôn-chỉ và cách thức xếp đặt việc học đời nay, ta thấy có chỗ phù hợp lạ lùng.

Thật thế, đời nay chú trọng lối học thực-hành, thí-nghiệm, dễ thường không một mùa học nào không có sự hành đi theo khắp khi một bên.

Ta muốn học về môn nông-phổ ư ? Tất ta phải thân-hành ra vườn ruộng cuốc đất

trồng cây, cho được thực - nghiệm xem giống cây này sinh-dục ra làm sao, giống cây kia hợp với thủy thổ và phải chăm nom bón tưới cách nào thì nó mới được tận lượng sinh sôi nảy nở.

Ta muốn học về y-khoa ư ? Ngay lúc bắt đầu đã phải vào phòng thí-nghiệm, chấp từng khớp xương, xét từng mạch máu ; lại phải đi theo bên cạnh các giáo-sư để thực-hành những việc băng bó, tiêm thuốc, xem mạch, chữa bệnh. Nghĩa là giữa lúc đang học đã có cả hành, không phải chỉ nghiền ngẫm sách vở mà thôi.

Suy ra đến hàng chục hàng trăm khoa học khác cũng thế, bao giờ cũng thấy hai chữ học hành đi song-song với nhau. Rất đối những lớp tiểu-học, sơ-học, mỗi khi học bài cách-tri, học-ta cũng sẵn có vật liệu thí-cụ cần dùng để cho lũ trẻ có thể thực-nghiệm ngay trước mắt. Đời nay một người muốn học máy cưa cũng hạn, mà tay không cầm nổi cái búa cái khoan hay là sợ dầu mỡ lem luốc da thịt quần áo, thì làm sao trở nên một tay thợ máy cho được không biết ?

Lấy việc học ngày nay song với tư-tưởng họ Vương, ta càng thấy cái thuyết « học tức hành, hành tức học » là đúng. Mà cái thành-ngữ « học hành » các cụ nhà ta quen dùng khuyên răn con cháu không phải là vô nghĩa vậy.

(Còn nữa)
QUÁN-CHI



Blanchit les dents
conserve et l'émail

EN VENTE PARTOUT

Quân Đức chỉ nhay dù cách mặt đất độ 100 thước nên không ai trông thấy

trong hai trường bay ở hải cảng Canée. Tin đó vừa đến thì các phi cơ Junkers dự bị sẵn sàng lập tức cất cánh kéo cả các phi cơ không máy theo.

Bộ binh chờ bằng phi cơ đồ bộ

Hai mươi phút sau, bộ binh chờ bằng phi cơ đã đổ bộ trên trường bay chiếm được và dần thành trận thế. Các phi cơ không máy thả ra trên trường bay đã hạ xuống từ từ và đến đầu cạnh các phi cơ lớn. Các phi cơ đổ bộ sau khi quân lính xuống hết lại cất cánh bay đi ngay. Các phi cơ phóng pháo Anh đến đánh phá trường bay của quân Đức chiếm rất dữ. Bộ binh của không-quân lập tức khởi phát công. Cần phải mở rộng phạm vi chiến trường để cứu các toán quạ nhay dù đang bị vây ở nhiều nơi gần đây,

Đến ngày 22 thì tình hình đã khác hơn. Quân Đức khởi phát công từ trường bay La Canée đã lan đến phía tây đảo Crète. Hiện nay ở vùng Canée đã lập được một trận tuyến tiếp tục. Bộ binh thì chống với bộ binh béc địch, súng đại bác 37 ly thì bắn chiến xa, các phi cơ Stukas thì đánh các cô trọng pháo. Cuộc chiến đấu đã như thường và hai bên gần ngang sức. Các phi cơ vận tải Junkers Đức chở được cả chiến xa tháo ra từng mảnh đến đảo Crète. Mỗi khi mà trên trường bay các cuộc ném bom hơi ngớt tức thì có quân cứu viện Đức đổ phi cơ chở chở đến.

Mấy toán quân nhay dù vì sợ bị vây phải tránh vào miền núi, tuy vậy các toán quân ấy cũng có ích vì đã có thể giữ được một ít quân để chia sức béc địch. Một toán quân nhay dù lớn nhất đang đánh úp quân Úc-Đại-Lợi phía sau tại miền tây hải cảng La Canée đến vùng hồ Sude. Đến 28 Mai thì quân Đức chiếm được hải-cảng Canée và cả trường bay Malémi cũng thất thủ. Quân Đức đổ bộ ở phía Tây đã liên lạc được với các toán cô lập đang đánh vào vùng hồ La Sude.

Trên trên đảo Crète vẫn tiếp tục xảy ra. Với hải cảng La Canée trong tay, quân Đức từ nay không những đã có được quân bằng đường hàng không mà còn đã có bộ bằng đường biển nữa. Một trận hải chiến lớn có phi quân trực lực xảy ra giữa hạm đội Đức, Ý đi hộ vệ các tàu chở quân lính và hạm đội Anh, Hi giữ quanh đảo. Hạm đội Anh bị thiệt hại khá lớn và các toán quân do tàu thủy chở đến đã lên được hải cảng La Canée. Nhờ đó mà số quân Đức trên đảo đã tăng thêm nhiều và phi quân Đức làm bá chủ trên đảo đến nỗi vài hôm sau nữa thì phi quân Anh phải rút lui về các nơi căn cứ ở Al-cáp đánh bo các trường bay trên đảo Crète (phi quân vi bị

phóng pháo Đức đánh phá quá dữ dội. Đến 31 Mai nghĩa là sau khi khởi cuộc tấn công 10 hôm, quân Đức đã làm chủ được một phần lớn trong đảo Crète nơi mà quân Anh cố giữ để dùng làm nơi căn cứ ở phía đông Địa-trung-Hải. Chỉ ở các miền núi giữa đảo, một vài toán quân Hi-lạp què ở đảo Crète còn lại các cuộc kháng chiến vô hi vọng... HỒNG-LAM

ĐANG IN :

Việt-nam cổ văn học-sử

tác giả Nguyễn-dũng-Chi-từ của Trần-vân-Giáp, lời bài của Huỳnh-thúc-Khang 599 trang. Ma của Nguyễn-đông-cung, Giá 4350. Bản Imperial d'Annunzio 255. Bản đồ lụa sông thạc 205. Bản Super glacé 155

HÀN-THUYỀN XUẤT-BẢN-CÚC

71, Rue Tien - Tsin - HANOI

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điều - Nguyễn

- 1) Thuốc đơn da dầy Điều - Nguyễn
- 2) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn
- 3) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn
- 4) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn
- 5) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn
- 6) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn
- 7) Thuốc hạ hạ . . . Điều - Nguyễn

Tổng - cục : 125 Hàng Bông Hà 1

Đại-lý Đức-thắng, Mai-lanh, Nam-tiến: Saigon
Nam-cường : Mytho. Vinh-hung Vientiane

ĐÃ CÓ BẢN :

Nhà bên kia

Truyện tâm lý của ĐO-ĐỨC-THU giá 0\$85

Đọc xong cuốn NHÀ BÊN KIA của ĐO-ĐỨC-THU, các bạn sẽ phải ngỡ ngàng hàng tháng, hàng năm về thế sự. Các bạn sẽ có thêm rất nhiều tư tưởng lạ-quan, hay chưa chắc về đời người. Thật là một tác phẩm-văn-chương tuyệt-vời, mà đã là người có học thức thì không ai có thể bỏ qua.

NGƯỜI THỢ RÈN

Sách Hoa Mai số 29 của Nam-Cao giá 0\$12

VỐ ĐÈ

Hoa Mai số 24 của ĐO-ĐỨC-THU (Nguyễn - Ngọc) giá 0\$12

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC 9 Takou Hanoi



CHUYỆN DÀI của VŨ AN-LÃNG

(Tiếp theo)

Rồi cậu quay lại hỏi Hạnh :

— À, em đồ chi biết tý nữa có truyện gì nào ? Có truyện gì xảy đến sẽ làm cho hai chị em ta đều vui-mừng ?

Hạnh tươi-cười, âu-yếm nhìn em, đáp :

— Để ăn cơm xong chị đi tìm một ông thầy tướng-số nhờ bấm độn xem . Nhưng truyện tí nữa đã xảy ra thì em cứ nói ngay cho chị biết trước, khỏi mất tiền thuê bấm-độn.

Ông Đức ở bên buồng tắm sang, bảo Hạnh ;

— Tý nữa cả ông Khắc cũng sẽ đến ăn cơm, vậy chúng ta chờ rồi cùng ăn một thế.

Kiểm trách bố một cách nũng-nịu :

— Chua chi cậu đã nói ! con còn đang đồ chi con đoán xem, truyện vui-mừng cho chị em, đó là truyện gì.

Hạnh tự nhiên thấy mặt nóng bừng-bùng, tim đập hồi-hồi. Mắt nàng sáng ngời, cả vẻ mặt nàng tươi thêm lên, trông đẹp như sắc đẹp của một thiếu-nữ Nhật đẹp nhất vẽ trên một bức tranh mỹ-thuật.

Bởi vì không hiểu tại sao, về với cha chưa được một tuần-lẽ mà nàng đã nhớ-mong Khắc vô cùng, tuy khắc đã theo lời mời của ông Đức, hai lần về Hà-nội thăm nàng và giúp cha nàng một việc. Phải

xa-cách ân-nhân và ben quý ấy, nàng bỗng thấy một chỗ trống-rỗng trong tâm, mặc dầu hồi còn ở Đò-sơn sự gặp-gỡ hiếm khi của hai người chỉ trong vào những cơ-hội hân-hữu, và nàng chỉ gần-cận Khắc trong tri-tưởng mà thôi.

Nàng thường ân-hận sự quá giữ ý của chàng và sự lãng quên của nàng buổi sáng hôm chị em nàng gặp ông Đức ở trong nhà ga : qua những

Tóm tắt những kỷ trước

Vì gia-đình an-tắc, hai chị em Hạnh, Kiêm phải đến ở như ông chú, Hạnh và Kiêm sống khổ sở cạnh cô An, con ông Phong — một gái mới — chỉ tìm cách mỉa mai, ghen-khoe làm cho chị em nàng tủi nhục.

Vì một lần đến nhà Khắc trong một vụ học hành cho Kiêm, Hạnh biết Khắc. Sau này, một năm bản thân đã mưu sinh, ông Đức trở về và cha con được sum họp.

phút ba cha con hội-hợp hân-hoan, hết khóc đến cười, từ-từ mừng-mừng vì đã đoàn-viên mà Hòa-công đã tác-phúc, nàng chợt nhớ đến, ngoảnh lại tìm thì Khắc đã lần ra ngoài, đứng chờ ở cửa.

Ba cha con và nhất là nàng ân-ân mời chàng đi Hà-nội ngay, chứ ở ăn-nhân ấy phải là người thứ nhất chứng kiến sự vui-thỏa của ba cha con được tái-hợp, và để nàng

tỏ hết lòng nhớ công người đã mấy lần thả ra với chị em nàng những ơn tó. Ấy thế mà chàng nhất-dịch từ-chối, lấy cớ rằng những ngày đầu-tiên của ba cha con lại được sum-hoan tại căn phải vắng khách đến thăm để sự han-huyên được hoàn-toàn vui-vẻ, tự-do. Mãi hai hôm sau, Khắc mới đi Hà-nội thăm nàng thì lại trúng ngay vào giờ nàng và Kiêm vừa đi xe ô-tô ra tận Đò-sơn đón chàng : thành ra lần thứ nhất chàng đến thăm, Hạnh chỉ trò-truyện với chàng được có đại hội giờ đồng-hồ thì chàng đã nhất-dịch cáo-từ, bèn đến lần thứ hai sẽ xin lưu-lại lâu hơn nữa. Nhưng lần thứ hai Hạnh cũng chỉ giữ chàng ở lại được có một buổi !

Thế cho nên nghe thấy nói chàng sắp đến thì Hạnh mừng quá, nàng chắc-chắn rằng lần này quyết phải tìm được cách lưu giữ mỗi chàng rất lâu. Nàng mừng yên em :

— Thế mà em còn giấu chị để bắt chị có đoán ! Em tệ quá !

Rõ ràng kéo một cái ghế thấp, ngồi cạnh cha, hỏi :

— Thưa cậu, anh con đi chuyện nào đến thế ?

— Cậu mới ông ta về để bàn một câu truyện cần, nên sáng hôm nay vừa gửi giấy thiệp mời ông ta xong thì cậu lại sai đánh cả xe ra đón ông ta nữa. Cậu đã dặn rồi, để kịp ăn cơm trưa... Con xem có cần phải mua thêm hay làm thêm thức ăn gì nữa không?

— Thưa cậu, món ăn tuy làm tôi ta, nhưng cũng có thể gọi là tử-tế. Con xin kể cậu biết: món nhâm rượu thì có cá sào, bầu-dục sào, chả củ, thịt gà gia nem công, thịt gà rán, chả giò chiên; món ăn cơm thì trứng hấp, rau cải sào, chân giò kho mặn, thịt lợn kho ngọt; món tráng miệng thì có....

Ông Đức ngắt lời:

— Sao lại làm món chả củ là-lùng ấy?

— Thưa cậu ngày trước con xem sách thấy chép rằng chả củ là một món trong bát-trần, nên hồi ở Đờ-son mua được một con củ, con đem ướp kỹ rồi nướng chả thì thấy thơm ngon lắm... Nhưng thưa cậu đã bằng ấy món thì con tính để thưởng chẳng phải mua thêm gì nữa. Và lại cậu và chúng con quý khách là quý lòng nhau, quý cách xử-dối thành-thực với nhau...

Kể từ hôm cưới nói tiếp lời Hạnh:

— Chữ chẳng phải là quý nhau ở sự mua thêm, phải không chi?.. Cậu con tính đến cách chắt-chiu, lại sự tiền tốn đấy, cậu ạ! Chỉ con cứ kêu luôn mồm với con rằng cậu hoang phí quá: giắt chúng con đi chơi một lát cũng tiêu hàng chục mà chẳng mua được thì gì có ích, và ba bố con cứ đầu bữa lại xuống ăn ở chỗ chắt-ních những người lạ, cũng tiền mười lăm đồng mà chẳng

được vừa ý...

Ông mỉm cười, đáp:

— Cậu muốn cho chúng con được hoàn-—oan sung-sướng, được hưởng hết những mùi-vị phong-lưu, nên mới tiêu tiền; nhưng tiêu có thế, tiêu vào những việc ăn cho ngon, mặc cho đủ, thì đâu phải là tiêu tốn?... Chỉ cần cố gắng tính mọ con, không bao giờ rời-bỏ được cái ý muốn cần-kiệm, để dành tiền. Đó cũng là một nét quý, nhưng quý lúc cậu mới đang nghèo-lúng thối, còn bây giờ thì con nên tin rằng con giàu lắm rồi, cậu đã trở nên triệu-phu, tiền trăm bạc cũng chỉ quan-trọng như cậu tiêu... nữa xu hồi sinh-thời mọ...

Chợt nhắc đến vợ, ông lặng yên, rên mặt lộ ra vẻ bàng-khuáng, nghĩ-ngợi.

ĐÃ CÓ BÁN:

Bóng mây chiếu

của THẠY ĐU

Đây là một cuốn sách-hội-thuyết đã được giới thiệu của Tự-lực Văn-Đoàn. Văn là thực đẹp và rất linh động, màu sắc, các bạn nên mở mắt chương 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839, 840, 841, 842, 843, 844, 845, 846, 847, 848, 849, 850, 851, 852, 853, 854, 855, 856, 857, 858, 859, 860, 861, 862, 863, 864, 865, 866, 867, 868, 869, 870, 871, 872, 873, 874, 875, 876, 877, 878, 879, 880, 881, 882, 883, 884, 885, 886, 887, 888, 889, 890, 891, 892, 893, 894, 895, 896, 897, 898, 899, 900, 901, 902, 903, 904, 905, 906, 907, 908, 909, 910, 911, 912, 913, 914, 915, 916, 917, 918, 919, 920, 921, 922, 923, 924, 925, 926, 927, 928, 929, 930, 931, 932, 933, 934, 935, 936, 937, 938, 939, 940, 941, 942, 943, 944, 945, 946, 947, 948, 949, 950, 951, 952, 953, 954, 955, 956, 957, 958, 959, 960, 961, 962, 963, 964, 965, 966, 967, 968, 969, 970, 971, 972, 973, 974, 975, 976, 977, 978, 979, 980, 981, 982, 983, 984, 985, 986, 987, 988, 989, 990, 991, 992, 993, 994, 995, 996, 997, 998, 999, 1000.

HƯƠNG - SƠN

97, Hanoi Bông Hanoi xuất bản

Giáo-dục Nhi-đồng

của bà ĐAM-PHƯƠNG

Hội-trưởng hội Nữ-công Huê

... Tôi vui lòng giới thiệu sách này cũng để giáo, vì là một tác phẩm có giá trị, do một người tiêu biểu rất xứng đáng của nữ giới nước ta, trong 30 năm nay, vẫn nhiệt thành, tận tụy với xã hội, đã dày công nghiên cứu mà soạn ra để công bố cho chị em n-ớc nhà. Tôi ước ao sách ra đời sẽ được cả nữ lưu trong nước hoan nghênh.

PHAM-QUYNH

Giá mỗi cuốn truyện: 1.500, ba cuốn chữ vàng: 3.500, ba cuốn chữ vàng: 7.500. Các đại lý lấy ba cuốn chữ vàng: 7.500 ngay từ bây giờ.

LÊ-CƯỜNG

75 Paniers Hanoi

Hạnh đưa mắt nhìn em; Kiểm hiền ý, nói rằng ra truyện khác để ông khuấy-khoá:

— Cậu ạ thế chị con vẫn sợ rằng nếu mua thêm đủ vài món ăn dưới hiệu nữa thì... tốn tiền vô ích! Chẳng thế mà vừa rồi chị con lại mới thêm với con rằng bữa cơm hôm nay tốn những sáu bảy đồng bạc, tuy vậy cũng vẫn còn lợi hơn mọi bữa cơm vui đông!

Ông Đức âu-yếm nhìn con gái và bảo cậu:

— Thôi, con nên chiều-ý chị con vì chị con là chủ tất cả các việc nhà; nhưng cậu chỉ xin chị em nhớ rằng từ nay giờ đi, cậu đã hết hồi cần phải chắt-chốt rồi...

Rồi ông giờ đồng-hồ trong túi ra xem:

— Kia! đã mười một giờ bốn mươi mà vẫn chưa thấy đến!

Hạnh nói:

— Thưa cậu, đi những hơn trăm cây số thì thế nào chẳng muộn mất độ mười phút, nửa giờ tại những chỗ đông người cần cho xe chạy chậm, hay là có khi qua đường sắt, phải đứng hẳn lại, chờ xe hỏa đi xong.

Ông trầm ngâm một lát, hỏi Hạnh:

— À, biết-thư Mộc-liên của vợ chúng ông Phong to bằng chừng nào?

— Thưa cậu, ở từng dưới có một buồng khách rộng gấp ba gian phòng này, một buồng ăn hẹp hơn một chút và hai buồng nữa nhỏ hơn, một cái để chứa đồ vật, một cái dùng làm buồng giấy của chủ con.

Trên gác thì ở giữa là căn buồng rộng dùng làm chỗ thờ tự, và hai bên thì chia ra làm sáu buồng bốn cái dùng làm buồng ngủ, một cái buồng học của chị An con, còn một cái

thì làm kho chứa các đồ-đạc đất-tiền.

— Xung quanh có vườn rộng không?

— Thưa cậu, đằng trước là cái vườn hoa độ hơn nửa sào, đằng sau là thửa vườn rau độ sáu, bảy sào, rồi đến cái ao vừa bằng một mẫu.

Ông ngắm-ngẫm, rồi hỏi:

— Các con có thích ở đây không?

Kiểm nhanh-nhau đáp:

— Thưa cậu, ở đây với cậu thì còn gì thú cho bằng: thật là mát-mẻ, sang-trọng, rộng-rãi! chứ còn ở vào hồi trước với « cái An » thì thật chịu khổ-sở, tủi-nhục đến nhìn cảnh đẹp của người!

Hạnh đưa mắt, ra hiệu bảo Kiểm đừng nói nữa; nhưng ông Đức chợt nhìn lên, bắt gặp mặt Hạnh nhìn em, ông liền mỉm cười:

— Được. Rồi tòa nhà ấy sẽ về tay các con, vừa là tại các con thích ở, vừa là tại cậu nhiều khi nghe thấy Kiểm kể lại những sự-đời-đời an-nhà-ác, thị-kỳ của con An đã làm cho các con phải khóc, nức, nên các quyết thế nào cũng mua được cái nhà ấy cho các con...

(Còn nữa)

VŨ AN-LANG

LẬU, GIANG

mắc bệnh tình dữ có biến chứng nên tìm đến

ĐỨC - THỌ - ĐÔNG

131, Route de Hué - Hanoi

Thuốc để uống, không công phải, không hại sinh đạo, chữa đủ các bệnh, xem mạch cho đơn. Các bạn vô sĩ, các bạn xa vắng đừng dùng viên thủy bân các thành thuốc sẽ thấy hấp thụ rất chắc chắn đây.

Ed Heideolaire de Trung-Bac Tân-Van
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36, B. Henri d'Orléans - Hanoi
Certifié exact l'impression
Tirage à 10.000 exemplaires
L'Administrateur Gérant: Ng. d. VŨNH

Vũnh

Hộp thư

Ô. Kim Lân. — Xin cho biết địa chỉ. Chúng tôi đã nhận được chuyện « Cỏ Vện »

Giáo sư VŨ ỒN.

Gồng gỏi: một bi thuật của pháp giáo tại Cao Mên, học dân địa, không kiêng cử phiền phức. Học lối gửi thư đã nhiều người có kết quả mỹ-mãn. Nhận chữa những bệnh thần kinh, hữu sanh vô dưỡng. Cõi triết tự, từ vi số 25, cần kèm tuổi, ngày 2 giờ, tháng 6, giấy vò theo lối gửi thư. Mandat de VŨ ỒN 131 route de Hué Hanoi Hối kèm có 0\$ 06



Kết quả cuộc thi chọn sách của hiệu Minh-đức Thái-bình

Cuộc thi thứ nhì: Các sách về loại giải trí: Hán-Thục nhất.

Về loại nghĩ đờ: nhất Truyền Bá; nhì, sách Hồng; ba Hoa Mai...

Cuộc thi thứ nhì: Sách có lối trình bày mỹ thuật nhất, Đới Noy; nhì, Tân Dân, ba Mới rồi Mai-Linh, Tân-Việt...

Lĩnh sách thường từ 1-14-42 đến 30-11-42.

SÁCH MỚI

— Chúng tôi vừa nhận được của Tủ sách Học-thuyết gửi tặng cuốn Học Thuyết Mặc Tử do bạn Văn-Học Lê-ân-Học biên soạn, Quốc Học thư xã phát hành.

Sách đẹp, trình bày đúng đắn, từ ra ngay từ ngoài bìa là một cuốn sách đáng đọc. Quả thế, bạn Lê-văn-Học đã diễn giải về học thuyết Mặc Tử một cách rất đầy đủ, rõ ràng. Trước khi xét về nghĩa Thượng hiền, Thượng đồng, Kiểm ái, Phi công, Tiết dụng, Tiết tài, Thiên chí, Minh quý, Phi nhạc và Phi mệnh của Mặc Tử bạn Lê-văn-Học đã khéo bày tỏ một cách vắn vỏi nhưng đầy đủ và sáng sủa làm sao! — những lẽ Mặc học nghịch với Nho học và sự nghịch đó ra thế nào.

Bạn Lê-văn-Học tham khảo rất nhiều sách, học thuyết Mặc Tử vì thế được diễn rất rõ ràng, ai đọc cũng có thể hiểu được, thật là đáng khen vậy.

Ông Nguyễn văn Tố, viết tựa, nói về cuốn Mặc Tử của Lê-văn-Học như sau này:

« Sách của ông Lê-văn-Học nói đủ cả, đọc giả xem kỹ chắc biết được nhiều điều bổ ích »

— T. LÊ LÔNG tập thơ của SƠN-KHANH, LINA xuất bản.

— VIỆT-NAM THI-CA LUẬN của LƯƠNG-ĐỨC-THIỆP, nhà KHUÊ-VĂN xuất-bản, giá 1p.

PHUC - MY chaussures

Một tiệm giày tây nổi danh khắp
Đông-Dương. Bán buôn và bán lẻ.
Có catalogue kinh biểu. Thư từ
và mandat đề cho :

TRƯƠNG-QUANG-HUYNH
304, RUE DU COTON — HANOI

Dầu Nhị-Thiên

Trị bách bệnh nhất thần hiệu Mỗi ve 0\$28

Quý khách có mua, xin mời đến các nhà
dại lý, hoặc tiệm chĩnh, thời mới được dầu
chính hiệu. Xin đừng mua ở các hàng đông
trên tàu bè mà mua phải thứ dầu điều giả.

Nhị-Thiên-Đường kinh cáo

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐƯỢC-PHÒNG

76, phố hàng Buồm, Hanoi — Téléphone 849

NÊN HÚT THUỐC LÁ •

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0\$16

ECLAT D'ARGENT

blanchit les dents
en vente partout

VENTE EN GROS:

PHARMACIE DU BON SECOURS

52, Boulevard Đồng-Khánh — Hanoi

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA LÊ-VĂN-TRƯỜNG

HẸ ĐẾN SAU 1\$50

HAI NGƯỜI BẠN 1,20

NHỮNG KẾ CỐ LÔNG. .. 1,20

ĐẦU BẠC ĐẦU XANH. .. 1,00

HAI TÂM HỒN (sắp có bán)

(Mua sách từ \$300 trở lên, có quà biếu)

MANDAT GỬI CHỜ :

Nhà xuất-bán Đời-Mới 62 Takou — Hanoi

DÙ «MY-THUẬT» KIỂU NHẬT CÔNG TRÚC
DÙ LỢP LỰA, hạng thường ... 3\$95
DÙ LỢP LỰA, hạng Luxe. 4.75
DÙ LỢP SATIN, thường. 5.75
DÙ LỢP SATIN, Luxe. 6.50
Gửi C.R. đi khắp mọi nơi. Mua buôn xin hỏi giá riêng

«LE LOUVRE»

TONKIN — 70 ter JULES FERRY — HANOI

5
S
E
V
E
N
d
e
n
t
i
f
i
c
a
t
i
o
n
a
n
t
i
s
e
p
t
i
q
u
e



Lauréat du
Concours de
l'Artisanat

DISTRIBUTEUR: **PHUC-LAI**

87-89, Route de Muô, HANOI — Téléphone 974

NHƯỢC ĐẦU, NGẠT MÙI, SỐT NỒNG,
ĐAU MÌNH NÉN ĐÔNG :

THỐI-NHIỆT-TÂN ĐẠI-QUANG

Trong mùa nóng bức, thường
bị cảm - mạo cũng nên dùng:
Thối-nhiệt-tân Đại-quang

Mua nhộp kỹ nhãn-hiệu (Jern Broom) mới khỏi lầm
33, phố hàng Ngang, HANOI Tél. 805

Xem mạch thái - tó

601 BỆNH

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ. Mỗi lần 0\$50
Đau dạ dày phồng tích số 6—Lâu tiêu, ngâm đau bụng
sỏi, ỷ ạch, ợ v.v. Giá 0\$60 một gói. Bỏ dạ dày ỷ ạch sâu
đại bỏ nguyên khi kiên tỵ bỏ vị số 41 (1\$50) đau bụng
kinh niên, gan, tức mật, hậu sản v.v. Khi hư bụng
trọc số 11—ra khi hư một nhọc v.v. giá 1\$20
nhà huốc **PHẠM-TÁ-QUÁT** 27 Hàng Than Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN

Nước Nhật ngày nay

Mỗi cuốn 1\$20

Mua Huh hóa giao ngay bất 1\$90.

Ở xa mua xin gửi 1\$90 (cả cước) và cho:

NHÀ IN MẠI-LINH — HANOI